

Quyển. II

Bộ Di Lạc Định Quán Kinh

Lời Nói Đầu

Lời yêu cầu của Đức Thầy Vô Danh Thị; trước khi nghe kinh này nên ăn chay tịnh, mặc y phục màu trắng để giữ lễ với Trời cao và Cộng Đồng Thần Tiên Thánh Phật.

Thầy lấy điển kinh của ba mươi sáu ngôi Thiên Cương Phật và hai mươi tám cõi Thế Giới Phật Quang đem xuống viết thành Bộ Kinh; “Di Lạc Định Quán Kinh.”

Vì lý do đó Thầy yêu cầu người nghe kinh phải thanh sạch tâm lý để thấu nhận Linh Quang, thanh tịnh lòng thiên để khai mở Thiên Cơ Chi Đạo, chơn linh của chính ta nghe được thấu hiểu nguyên lý giữ Trời và người, giữa Đạo và Phật vốn một Trời Thiên không hai.

Nhờ nghe kinh ta đổi tầm nhìn của trí thành tri, của tiềm năng mở ra để nghe Thánh Ngôn Thượng Học đưa tâm ta đi vào Thế Giới Bạch Vân Kỳ, làm trịnh sáng lòng ta, làm thao lược trí tuệ, làm ra sự phát minh trên Thiên Cương Hoàn Vũ. Khi ta hiểu xa trí tuệ viên thông, khi ta khái

minh huyền cơ chỉ dẫn, khi ta dâng lòng ta tìm được ta là Phật của lòng ta.

**Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.**

**Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.**

Ngọc Long Thiên là cõi Rộng Thiên trên Thượng Giới, một cõi Long Thiên Thần hộ pháp khắp Trời Thiên, Rộng ở Trời nói lên sự cao dày của trí tuệ, sự sâu kín của huyền giải bao la, sự ưu đãi của Trời Thiên biến hoá. Ý nói người có trí tuệ sự huyền hoá như Rộng, cái biết tư thông, việc làm có huyền ẩn bao la vẫn còn hàm ý thiên cơ.

Tàng ẩn của Rộng là giấu mình trong lá ú, ẩn mình trong thời gian, an mình trong đục giả, biết mình trong bốn phận để lập ra sách lược đạo lớn chi dân.

Cái thấy của trí đề tri, cái biết của trí đề chờ, cái yên của trí đề đợi thiên thời mà ứng cho kịp lòng Trời phát minh đại lợi.

Có lúc bay cao đề tiềm năng, học cao đề mở tiềm thức, tu cao đề mở trực giác, giúp cho trí Ròng soi tỏ bốn phương.

Nghe không giận đề thuận khí, hiểu không thông đề thuận tri, yêu không hận đề thông tình trong biển hận.

Trí của Ròng yêu trong thành thật, ái dưng tim, gặp nghịch tình tu thân, tha thù không hận.

Họ thông hiểu biển đời thi người đạo, họ thông biển đạo ái người đời, tha cái nghịch đề an đời, yêu cái dưng yêu đề phổ ái.

Một trí khôn lên cao mà biết đơn giản đề giải cầu kỳ, ta giải được tánh cầu kỳ là trí Ròng đã biết giải thoát.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Xưa trí Ròng đi tu học Phật, họ đi tu để giải cái thú vị của cầu kỳ, cái phong phú của nội trí,

khi họ giải được họ an về tình, yên về lý, thông tỏ thiên cơ. Nhờ đuôi sạch ảo giác của cầu kỳ.

Giải thoát tánh cầu kỳ là trí đã thẳng mây, tim đã thẳng ý, tâm linh đặc thành, thẳng tâm để lý sanh đạo ái quốc là đạo nhân trị chí nhân và đạo nhân trị chi dân

Nhà Đạo lập đơn giản để trị gia, nhà Phật lập đơn giản để trị quốc, cầu ở sự giác ngộ của Thần Dân hơn cầu kỳ khe khắt về hình vi sắc pháp của Quốc Gia.

Sự đơn giản của nhà thiên sư làm cho trí phục bình, tánh phục pháp, lý phục lực thiên nhiên thì cái đạo trí Rộng trong người phục vị.

Đơn giản có khi giúp lòng dứt tham nộ, xa tham dục, thả tham sân, thứ tham tình, tha tham hận. Đơn giản của sự tu hành làm tan mây tham dục của nội tâm.

Đơn giản giúp cho Rộng Cù năng trí đại sĩ, yêu nhân đãi hiền, yêu Tổ Quốc biên quang mà giữ mình trong thành đồng Tổ Quốc.

Đạo trị quốc thành tri đặc nhân trị cao quý, hội Hiền Sĩ tứ phương đặc kỷ nguyên đạo đức.

Định để triều cương,

Quán đ²ể an chánh.

Ngọc Long Thiên là cõi Hội Thần Tiên, là nơi lãnh sứ mạng của Thượng Đế, là trí độ hơn hoà sanh xuất huyền năng.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc trí lớn vào đây thượng sanh trí tuệ, bậc quân tử vào đây sanh quang minh trọng phụ, bậc thiên tài vào đây sanh tái trí của Thánh Hiền.

Cõi an trụ Rộng Thiên, nơi an lòng học sĩ; Bậc Thánh Hiền học đại trí để đại trị văn minh, Ngọc có nghĩa là tinh sáng, Long có nghĩa là ứng tượng Trời, Thiên có nghĩa là thiên lý mã.

Ý đạo nói; chí của hàng quân tử ngày đi ngàn dặm không mỏi mệt, lòng thiên sư đi vạn phương không khiếp sợ, tài tinh thần như kỵ mã vượt chỗ gian nguy.

Ý nói; đức của Huỳnh Long có sự tàng ẩn, có lòng chịu đựng, có tánh pháp bao dung, có trí

độ trường thống không để ngã mình trong sóng gió trùng khơi.

Ý nói lòng của Thánh Nhân có nguôi thì dẹp được sự dục lòng mà sinh trí độ, bỏ qua sự tha cầu để tầm học thực đạo mở thiên cơ.

Sự đơn giản của Thánh Nhân hiệp được đạo trong tự nhiên, an được tình trong tự thất, yêu được đạo trong tự lòng làm cho tâm linh sinh thần giác mà phát huệ ở nội tâm mình.

Nhờ biết đánh thức tri giác được sáng tự lòng, cái không nghĩ nó hiển ra, cái không cầu nó lại đến; như trái tim trả lại sự không tim đổi mới Thái Cực của điện quang trong nội thức, đổi được tình ta vạn tượng trên bảy Dải Ngân Hà.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trí của Ròng là trí tự do ngôn luận, tự do tri kiến; cái tri tức và cái thường tức để tìm ra cái trí tuệ của tức mạng thông, cái tánh Ròng là tánh không ràng buộc về tịnh giới, không ép buộc về

tình giới, không bá nạt về tục giới, để cái tự do lựa chọn của quần sanh là pháp tánh thẳng.

Ròng có trí có thể ẩn, có thể hiện, có thể đạp mây, có thể mượn gió, có thể huyền cơ trong Vũ Trụ Ngân Hà. Nên hàng quân tử có nghĩa khí khác người, hàng chí nhân có sự thức thời cơ mau lẹ, là nhờ có tánh trí tuệ của Ròng tàng ẩn trong nội tâm để phát huệ cho tâm.

Khi nó bộc phát tiềm năng, lúc nó ẩn yên giữa thế, như các vàng mây châu vào Lôi Âm Tự. Khi nghe sự kinh lý vô thường để thường tại Như Lai và phục hoá tánh Thần Long.

Ngọc làm cho tinh sáng, Long làm cho huyền giải, Ngọc làm cho cao quý, Long làm cho vương giả, Ngọc làm cho thông suốt, Long làm cho tàng ẩn để thấu hiểu sự tàng ẩn của huyền cơ. Nên người thiên sư có trí Thiên Cương như Ròng ra vào không biên giới, giác ngộ không là không giới tánh của Thần Long.

Định để vô biên,
Quán để vô giới.

Trí của Ròng đại đồng chi giới,

Đạo của RỒNG nhất hội tề gia,
Đức của RỒNG vị tha trình sáng,
Tâm của RỒNG tứ hải đệ huynh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Thường Dung Thiên; Thường Dung Thiên là cái lòng bác ái, bao dung là trái tim dăng ái, dung tha là tánh pháp nhân ái, dung hoà là tình yêu chánh ái, trung dung là Thánh Nhân dung nạp đến hiền tài. Cho dù là hàng sĩ không có cơ mưu và tiền tài chi cả thì Thánh Nhân cũng biết dùng người trong lá ủ mà có trí độ tài cao.

Có những thứ tình dung tha để thương ái, có những chữ yêu dung thứ để quờn tim, có những tấm lòng bao dung để nhân thương. Đạo tha thù là đạo thường dung thứ để yêu dân.

Có những tâm hồn được yêu thì dăng quảng độ, có những người yêu được dung ái lại tôn thờ, có những sự tu đơn sơ mà Thần Tiên dung nạp. Sự đơn thuần là sự dăng ái đến bao dung.

Ta lầm lầm nhờ người dung tha mà ta trưởng thành trí tuệ, người tha người là cái đạo dưng ái để hoà nhơn, nhơn trị của Quốc Gia.

Ân tình đặc đạo keo sơn nhờ tha để thành trưởng, tình yêu đặc tào khương nhờ dung thứ để trưởng thành, nước được tôi hiền nhờ tha thù để đồng nhất ái, nhà được thần tài nhờ tha ái để trường lưu.

Quân thờ Trời được Trời tha ái để trung dung trong thiên hạ, Thần thờ quân được Vua sủng ái đạo thường dùng, tài hoa được Quốc Gia ưu đãi dưng ái để đạo thành trung, Đạo Hiền Thần biết dung nạp tài nhân là đạo ái quốc để dạy người cùng ta ái tha cho đạo nước.

Yêu có bao dung sự hiến yêu lớn mạnh, ái có thường dung bậc nhân ái theo phò, tình có dung tha mới giác ngộ tình ta trong thiên hạ. Đạo đến đại đồng nhờ dung ái biết hoà nhơn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Bậc Thiên Tử dung thứ xuất thân của người; hàng thần di đạo, được thì nhân trọng kính.

Bậc Thiên Tử dung tha thù, tài nhân ần sĩ trung lương.

Trên đạo dung tha tức cho Quốc Gia cơ tái tạo, cho Hiền Sĩ cơ quảng trị, giúp hàng tướng có cơ an định, cho dân giàu là đạo yêu dân ái quốc làm lợi ích Quốc Gia.

Cái tình yêu của thượng sĩ bao dung là thượng trí, nhân ái là thượng tri, dung tha kẻ thù là đại bố thí trí tuệ.

Nước mạnh đạo bề trên tha ái cho dân, nhân mạnh đức nhờ lòng dung tha nghịch lý, tình được yêu nhờ dung ái tài nhân về hoà, đạo lý dung tha là đạo nhân trị bác ái đến nhân hoà.

Hàng sĩ được dung tha trải mình vì đại ái, đạo sĩ được dung tha thay đổi lối tu khờ, hàng phu được dung tha trải tình trung tiết độ, tài nhân được dung tha trả nghĩa với Quốc Gia.

Nên người được tha ái phải biết tiết độ hoà nhu dâng tình vào đạo ái quốc, kẻ sĩ vì yêu mà bố thí tình không thù, đạo sĩ vì yêu dâng lòng vàng không hận, tài nhân vì yêu nước không hờn. Ấy là đạo dung tha lòng để đối nhân xử thế.

Nước được đạo hoà như thành chung hiệp thủy, thiên đến có chi tình, đạo đến có chi ân. Thiên Đạo dạy dân cũng từng dung thứ, tha cho kẻ thù để được bằng hữu giai huynh đệ tám phương.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Đại trí có dung tha cho Quốc Gia thành tịnh phủ, lòng dung tha thù thoát bể khổ trầm luân, kẻ oán được tha người tình thù thanh tu tha hận, lòng dưng lòng vì đạo ái quốc để nước trị an. Những oán thế gia chỉ có bao dung thì dứt nghiệp, lòng quân tử như không lòng dung thứ lớn đạo nước được hanh thông.

Trời có cõi Thường Dung Thiên; Thần Tiên có dung tha thì Đạo Trời ta mới đắc, đạo sĩ có dung tha chí sĩ mới đắc khối tình ta, hàng tướng có dung tha Thần Tiên mới đạt Đại Đạo. Bậc chơn như là tha vạn thù đắc đạo trung dung.

Trời nhìn đạo thượng nhân dung tha thù để thành tướng, dung tha ái để thành Thần, dung

tha nhân sĩ để thành Thánh, dung tha lỗi của Tiên phạm để ta đắc Đạo Kim Tiên.

Như Trời trọng hiền, Thánh Nhân bất chiến. Thánh trọng tài nơn, đạo gia bất ác. Nước trọng học sĩ, đạo trị quốc bất sát nơn không phạm luật kẻ giết nhân hiền.

Đạo dung tha là đạo hoà nơn, nơn trị, nước dung tha nước đạt minh trị, dân hiếu là nhờ dung tha dân sinh trí tri giác ngộ, buông đồ đao dăng ái cho nước. Như Trời tha ta, ta tu chính ái giác ngộ để nơn hoà.

Yêu nước không hận tình vì được đạo của nước cho ta chi thủy, cho ta kinh lý, cho tha thượng trí. Dù là ngư tiêu canh mộc không phải là đại trí ta tâm tu để chi ái Quốc Gia.

Vì tình ái có khi phải đơn giản lại pháp chế, cho ngư tiêu canh mộc phù công ái Quốc Gia làm lợi ích sơn hà.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trời cho ta biên quang thành đồng Tổ Quốc rộng lớn, ta cho ta cơ hội tu nhân tích đức thay Trời, ta cho ta cơ hội vì đạo ái quốc tu thân, vì lòng yêu nước dâng trí để thành tri. Việc ái tha của ngư tiêu canh mộc tha ái để phù gia.

Trung để chi gia nhà ta có nhà lớn là quốc, nghĩa để di sư dạy người bảo quốc để thờ Cha, hiếu để dung tha người quân tử yêu vì danh dự, không làm nhục chí thiên, không làm nhục đạo tề gia.

Nước do Trời ban hàng Quốc Hồn đã từng dâng hiến, nhà do quân tử có bình chuẩn lớn tiết nghĩa dung tha, dân do sự cộng lực âu ca họ chi tình bảo quốc. Đạo được nước dung tha là giàu mạnh đến chi dân.

Kẻ tấn người tấn nghe dung tha họ về dâng ái, kẻ quê người thị được thường dung họ tinh tu thân, kẻ hàng sĩ, hàng phu nhất lòng họ mở mang kiến thức. Đạo ở Trời Thường Dung Thiên là thứ tha cho Đạo Thần Tiên.

Bậc quảng độ thường dung tha là Trời trong ta đó, tấm lòng như đái ngộ là bác ái của những Bậc Phật Gia.

Thường Dung Thiên là đạo bác ái của nhà Phật.

Thường Dung Thiên là đạo nhân ái của nhà Trời.

Thường Dung Thiên là đạo hoà nhơn của Tổ Quốc.

Bậc tu sĩ dung được đê trí, tha được đê thi, nhân được đê quảng trị. Đạo dung tha thù là đạo bác ái của các bậc trị quốc có tấm lòng đại đức từ bi.

Tình yêu có dung tha tình hoà nhơn ái, yêu nước có dung tha chi đãi hiền nhơn. Đạo sĩ có dung tha hàng thương dân ái quốc, tu sĩ có bao dung hàng phổ hoá văn minh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phật Tổ nói quân tử có đức thiện; nên thấy ác không làm, thấy thiện không bỏ qua, thấy nghèo lại bố thí, thấy thiếu lại thi ân, thấy lỗi

người thường dung thứ. Đó là hàng đại đức tu để thành Phật.

Nhờ đạo xử thế có mực thước không ác mà kẻ ác được dung tha biết ngộ lại tâm, người thiện ra phổ hoá làm cho cái đạo hoà như sanh tài trí, làm cho dân giàu chi ái quốc mạnh chi ân.

Người không tài được nuôi nâng, kẻ dữ buông bỏ đồ đao, người hiền phục thiện, tu đạo để hoà như minh đạo là tha người để minh trị chi dân.

Đạo ái quốc có mực thước dung nạp Hiền Thần, dung nạp hiền nhân, dung tha hàng tướng, dung thứ trượng phu yêu nước thì Quốc Đạo mới đắc thành Hoàng Kim chi ái với Quốc Gia.

Định quốc để dân giàu,
Quán thông để quốc mạnh.

Đức của nhà Phật là bác ái tức tha ái trong tám nhân duyên mới thành một Đức Phật.

1. Dung tha cái tham lợi ái, kẻ sĩ có trí độc tôn, tài hoa ta là hạng nhất. Sự hiểu biết tài ta trong tranh thị vật, chỉ có ta là người thay Trời đổi đất, chỉ có ta là hàng binh diệt tướng, công ta

to ta chiếm hết lợi quyền, lợi nhuận của Quốc Gia.

Nhất thể công danh lòng chưa ngừng dục, cái thể khanh hầu còn chưa thoả mãn với trí của công danh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Có mấy ai nhìn sự ai oán của trăm họ trong lợi ái, cái ta thắng muôn người phải trên chiến địa, ta được giàu họ cũng muốn được chia, cái cùng khổ họ nâng cho ta ái quốc, cái đồng yêu họ hiến ái để ta an, cái đồng đương họ tranh tài cho ta thắng. Vậy lợi ái ngàn nhà ai mới có lợi ái của một Quốc Gia.

Sự thấy rộng vạn lòng chung cho ta dưng ái, họ bầu là vì chi ái của Quốc Gia, vì lợi ích của sơn hà.

Cái đạo có ta có bao nhiêu tình dưng tri kỷ, cái đức trị bình ta được sang cho người cùng ta được hiển vinh. Ta là Trọng Thần đại diện Quốc

Gia tu chính, người chung lòng trung cầu dân ý để vệ tinh.

Bậc có đạo tự giác ngộ rồi dung tha lợi ái, lòng nhơn từ trả sự phù ái cho cả chiến sĩ trận vong, vì ta, vì nước mà dâng công, dâng thân cho Tổ Quốc.

Bao người thân của họ đã chào mừng và dâng dòng sữa ngọt, bao dòng mồ hôi từng trải tấm lòng vàng, cho dân giàu đạo ái dân, ta yêu dân trả ái trả cái tình chi tình cho hàng vì ái quốc hiến thân.

Một ân tình họ chung lòng chờ ta hiến ái, một khối tinh thần vạn đại như Phật ái quần sanh. Ta là Trọng Thần đại diện Quốc Gia tu chính, người chung lòng trung cầu dân ý để vệ tinh.

Bậc có đạo tự giác ngộ rồi dung tha lợi ái, lòng nhơn từ trả sự phù ái cho cả chiến sĩ trận vong vì nước dâng lòng, bao người thân của họ đã trải dòng sữa ngọt, bao dòng mồ hôi từng trải tấm lòng vàng cho dân giàu đạo ái dân.

Ta yêu dân trả ái, trả cái tình chi tình cho hàng vì quốc hiến thân đã bốn ngàn năm, một ân

tình họ chung lòng chờ ta hiển ái, một khối tinh thần vạn đại như Phật ái quần sanh.

Dung tha cái tham lợi ái để dân giàu, dung tha cái tham lợi kỹ để quốc mạnh, đạo ái quốc thường dung chánh, đức ái quốc thường dung tha, nhân ái quốc thường dung thứ, tức là đạo lợi ái xây dựng triều ca.

Định để khoan dung,
Quán để khoan chánh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

2. Dung thứ cái tham tài danh lợi kỹ; Xưa nay người cầu danh như trí mình leo trèo lên rừng là lên núi, ngày đêm công phá không dừng, khi đạt đến đích công danh như người leo lên trên núi đã thành, trải qua không biết bao nhiêu thăng trầm lợi kỹ, có lúc nhìn đời ta trải qua bao nhiêu dục giả công danh nay mới trưởng thành.

Nên những hàng quân tử tha cái lỗi của hàng sĩ, họ nghiêng mình vì cầu cái lợi kỹ mà sanh, họ đả nhân vì danh cầu danh để đắc lợi kỹ. Sự khổ tâm của họ ta bậc quân tử phải có tâm nhìn.

Nên hàng quân tử dạy người nhân, tha người tu có Đạo Trời để họ đi tìm cái chung hiệp đỉnh, cũng như ta từng trải để thành nhân.

Bậc quân tử là nhờ người trên tha tham tài lợi kỹ của kẻ sĩ mưu cầu lợi lộc, hay chung thề gắng vác việc đại ngộ của núi sông.

Lấy đó ta trùng tu cái tri nhân trị, biết đó ta học cái tâm lý kẻ sĩ tha cầu, đến đó ta an để nhân quang soi tỏ trí. Đây là đường là mực thước đo đạt hành nhơn của bậc quân tử điều chính sơn hà.

Bậc quân tử tu thân là trùng tu nhân cách sống, dung tha cái thú vui tự tánh để mở trí tài hoa, lợi kỹ danh gia đạt rồi bình tu văn hoá cho văn minh, đường đời ta đã trưởng thành tu đạo để quờn Tiên, tìm ta sanh huệ, sanh Phật. Tìm quờn lý đủ rồi an, không cầu tham lợi kỹ mà mưu cầu cao quý; tìm tịnh quy chơn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật. Nam Mô Di Đà Phật.

Dung tình cái tham dục lạc trầm luân, biển ái bao la thi lòng hàng quân tử, dục yêu bao ái thi khách nhân sĩ hồi tâm, biển tình vô minh nhận chìm bao nhiêu tài hoa và học sĩ. Bậc quân tử biết dung tha tình hận để lui chân thanh tịnh giới Tâm Thiên.

Rượu không say thuyền mê trở đầy sẽ đắm, sắc không soi nhận chết bao nhiêu bậc công thần, tài đa tranh tơi đầu bao nhiêu đầu nhân sĩ, biển ái hà hàng tài tử tha ái để đi ra.

Tiên không đọa Trời cho nhan sắc không dụng sắc, giữ trinh lòng sáng tỏ tư thái tiên phong. Nếu được yêu bảo trinh để tròn tiết độ là chữ tu biết báo bổ Tổ Quốc với tài nhân phụng sự cho chồng.

Bậc Thượng Tiên không dùng sắc làm lợi ái, dùng đoan trang đoan chính đạo làm đầu, đặc chỗ công hầu an Tiên trong mọi nước. Đó gọi phi sắc tài của những Bậc Đại Tiên.

Bậc quân tử an lòng nhờ vợ sắc tài có tri đức, đạo phò chồng an phận phụ tướng tề gia,

Trời sanh đàn bà nước ta nhiều phụ tướng, tròn đạo với nhà dâng công đức đến Quốc Gia.

Hàng phụ nữ thấy đạo nhà Nam ta là cao quý, nên giữ sắc tức thị không để phù ái cho chồng, nghiêng mình để văn minh cái đẹp của nữ Việt, trách xa đảng tham dục lợi ái cỗi trầm luân.

Định đề thông kinh,
Quán đề tự kinh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

4. Dung tha cái tham quyền binh chinh phạt; Một đại tướng họ có thực tài trong chí thượng, đạo binh quyền họ đồng rèn kiếm để hộ tim, việc đại thế học tường thông đạo đại sĩ, nơi thao trường từng tu chính đã đổ mồ hôi, gian lao lắm để dày công trên chiến địa, tài khao quân cũng dùng đúng mỗi sở năng, từng là trinh nhân hàng binh để hạng mã. Sự tu chính nhân tài để điều đình hộ mai.

Họ từng trải nên tha tình cho hàng đang cầu thắng, họ từng yêu cái cay chua của thắng và thua, lên sơn đỉnh mới thấy người trèo sau tội nghiệp, tới sơn cương mới thấy cái lạnh của không người.

Tu đến thượng đầu sư mới yêu người sư trưởng, đến lĩnh vực tuyệt vời lúc leo núi cũng thấy chơi vui, vì lẽ ấy mà nhạt lòng trong công danh hồ hải, vì tình yêu nước mà dẫn tiến em nhỏ thành tri.

Trả ái ân mà Rồng Tiên Tổ Quốc ưu đãi, đáp cái lòng khi yêu nước được nước ấm no, vì quảng độ mà tha không tranh danh sử, vì quảng độ Đại Đạo tạo Hiền Thần phù trợ Quốc Gia, tu đạo tề gia đặc đạo dâng lòng ra ái quốc, phù Vua là trả ân Tổ Quốc dâng ái chi tình.

Tha thu không còn chiến tranh cho gia bình thanh trị, tha ái không hận đạo nước xoay chuyển thiên cơ, tha mình không phụ tình ta trong ân tình Tổ Quốc, tha nhân loài không hận ta thắng hay thua.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

5. Dung tha cái tham cầu phiền não vô minh; Khi thiếu thì cầu cho được, lúc dư xa xỉ vô minh, khi yêu thì cầu kỳ cho được, lúc được lại đòi hỏi vô minh, khi thua thì cầu kỳ cho thắng, lúc thắng lòng ô trí hạ ngu. Như kẻ sĩ mới tu thì đòi thành Phật, sự tu chưa thành sự đòi hàm tiếu làm khai phá vô minh.

Bậc đạo biết đủ không cầu, sự không cầu là chánh đạo. Bậc đức biết đủ không đòi, sự không đòi hỏi là chánh ái. Bậc nhân biết đủ không theo dật, sự không theo dật là chánh kiến khai mở Tu Di. Bậc tu đơn giản để trị tâm cầu kỳ của chính mình, bậc nhân sống đơn giản để giải thoát hình tướng pháp giới.

Chánh tu không cầu an, chánh thiên sư không cầu siêu, chánh quân tử chi ân không cầu báo, chánh lòng nhân bố thí không cầu đáp, chánh tinh thần ban cho không cầu trả nghĩa với trả nhân.

Sự không cầu làm dứt nhân quả, làm dứt trói nhân duyên, như đi thuyền không đày có thuyền

mà Tâm Thiên là không mới vượt qua tám biển của Thiên Hà.

Thiền Sư không cầu báo, Chơn Sư không cầu đáp, Thần Sư không cầu độ nhật, Thánh Sư không cầu thọ ngã giả danh, giữ miếng ăn miếng ở giữa mình và các chúng sanh.

Nhờ không cầu mà ly phiền não tướng, xa các oán nhân duyên, lìa ngôi vô minh giới trở về cái sắc bất thị không, cái không bất dị sắc. Còn thọ ân hành tướng là phiền não tướng của nhân gian, ly hay buộc tư vấn lại tâm mình.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

6. Dung tha kẻ thù để được tướng; nhân người theo về, bắt nhân người xa lánh, tha người chung thù, không tha người ân tránh. Nên bậc đại sĩ biết cái đạo lý để thành tri, nên hàng quân tử tha thù vì đạo ái quốc.

Nước cần nhân tài ta tha thù cho nước được phát kỳ tài, tấm lòng của quân tử họ hiếu nước

mà tha nhân nghĩa với dân, họ lại dưng ái sự quên thù riêng cho đạo ái quốc ta tròn dưng ái.

Đạo quân tử thắng mình vì trung mà dưng hiến, kẻ sĩ được tha nên dụng đức chánh vì nhà, người nghĩa cử cho ta, ta ân đền báo nghĩa. Bậc anh hùng cho xứng chức đạo toàn chung.

Kẻ đại trí được thành trung, chung tình ái quốc, bậc chơn tu di Phật lòng lại biết di sự, quân tử đạo trên người trùng tu cho đất nước, em đi sau, anh đi trước cho đạo nước phú cường.

Đãi ngộ bằng tình thương đạo ái gia chi ái, còn đạo quân thần sở tại dưng ái để đạo triều trung, tiếng trống đại hùng nhờ tiếng chuông cảnh tỉnh, quân tử không lừa đời, quân chủ không gạt các bậc thiện nhân.

Thiên di bất ác,
Đạo di bất sát,
Minh di bất ác.

Tha kẻ thù là bất ác, thứ tội nhân là bất sát, chung tình với đồng loại là bất ác làm yên tịnh Quốc Gia.

Bỏ ác từng thiện, quên thiện từng tâm, quên tâm nhập nội lý, tâm mở đạo thiện không ác, không mới là giải thoát của thiện giả ngã tướng.

Hình không đòi bóng đi theo mà bóng lại theo, bóng không buộc hình theo bóng mà bóng theo hình, việc ly được tâm mới lìa được tướng của nội tâm. Đó là người tu không thiện và không ác.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

7. Dung chánh tha hàng sĩ cầu công danh; núi công danh thi nhân cách khắp cùng học sĩ, ngọn công hầu hàng sĩ trải qua tám ước cả mồ hôi, nên bậc công khanh luyện mình thành khanh tướng, núi công hầu đạt được đồ không biết bao trí tuệ mồ hôi.

Nên hàng sĩ có tầm nhìn nhãn nại của Thái Sơn, có trí nhìn quảng độ trong Quốc Gia và triều chánh, có nhãn quan đánh giá được bình cổ luận kim.

Cái nghèo nó không có tội chỉ tội người không đủ kiên nhẫn, cái nghèo nó không có lỗi chỉ lỗi thời cho yếu thiên cơ suy xét thờ cơ, cái nghèo không có khổ chỉ khổ cho người chưa chịu yên phận mình để cầu đạo tìm trí tuệ phương sinh.

Xưa Đức Phật xả phú cầu bần an để không bị ràng buộc, Thần Tiên xưa áo vào lều tranh lòng giữ đạo tu thiên, họ buông bỏ cái kim thiên để nhẹ phàm xuất Thánh, biết đủ để an lòng tìm cứu cánh chơn lý, chơn linh.

Hàng sĩ có khi giải được tham dục, an được tham lợi, yên được thân phận và bình lòng với khối Thiên Tông. Nhẹ về vật chất làm tâm an trí tịnh mà sinh Kim Quang Phật Pháp để lòng được thai lòng.

Thiên sư biết đủ thì an, tâm linh biết đủ sanh huệ, lòng tham biết đủ dừng không hại, lợi ái biết an bốn phận mới tròn đầy.

Thiên sư nghèo về vật chất, giàu về trí tuệ, thông thái về sách lược, an phận về chánh trị, hoà nhơn và xử thế. Cái đơn giản của sự nghèo giúp thiên sư được đặc chơn nhơn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

8. Dung tha người thiếu lễ nghĩa tề gia; Nước ta chưa dùng qua lễ nhạc nên cần tu bổ lễ nhạc của Quần Thần ra đón Minh Quân, lễ nhạc làm phẩm vị Quốc Gia tao nhã văn minh, làm sang trọng quý nhân trong Quốc Gia triều chánh, làm cho sự trọng kính tôn kính văn hoá cao tầng, làm cho chư hầu nghinh tân sự văn minh ái quốc.

Lễ nhạc không thể thiếu trong đạo trị quốc, không thể yếu trong giao tiếp Thánh Hiền, không thể thiếu khi lễ Trời và hành quân bố trận, không thể thiếu trong đạo dịch kinh thương, không thể thiếu khi dạy hậu nhân trưởng mạnh đạo ái quốc.

Đạo hoà nhưn lễ là mục thước nhưn ái, đạo xử thế lễ là giềng mối giao hảo chi tình, đạo dạy con lễ là mục thước trong gia giáo, đạo nhân sĩ lễ là trọng hiền ái sĩ yêu dân.

Nên lễ không thể thiếu làm yếu đức nhân thượng học, làm sai giáo độ của Quốc Gia, làm

yếu lòng tin và làm mất uy tín giữa nước mình và nước bạn.

Giữa người và Trời lễ là giường mỗi kính tôn, giữa Thần và Vua đó là đạo ái quốc chi tướng, giữa dân và thần lễ là nhường kính bậc chi dân, giữa con cháu và Từ Đường lễ là hiếu kính, giữ Trời và Thầy lễ là đạo tế tế thế chi sư.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Việt Nam hỡi Quốc Hồn hưng đạo đức
Như non sông đánh thức Đạo Tiên Rồng
Của Trời Cha đang phò trợ núi sông
Cho con Việt thức lòng trong sanh huệ.

Trời là Cha dang vòng tay bông bẻ
Dạy non sông bông bẻ giống Lạc Hồng
Ai là người dang ái với Cha Ông
Hồn đất Việt ra ăm bông ra ái quốc.

Việt Nam hỡi yêu tình ta Tổ Quốc
Vì tình yêu ta thành Phật độ người

Đã dâng yêu Hiền Thánh biết bao đời
Cho nước Việt rạng ngời chơn lý sống.

Người yêu ta nghe tâm hồn dung động
Một khối tình xây dựng lại quê hương
Cho nhà Nam giàu mạnh lại Thiên Đường
Dâng đại ái vào tình thương dân tộc.

Việt Nam hỡi vị tha thành Đức Phật
Tổ màu xanh minh triết lại gia mình
Kẻ dâng yêu được bác ái văn minh
Người tha hận độ sinh thành Bát Nhã.

Một biển yêu tha thù thành phép lạ
Ánh thái dương chiếu sáng cả Hoàn Cầu
Trời ban nguồn giàu mạnh vững bền lâu
Cho nước Việt thay Trời tu thành đạo.

Việt Nam hỡi hiền yêu tròn nhân đạo
Kéo cờ lên ta thờ nước thần minh
Nhìn Tổ Đường của Nam Quốc hồi sinh
Nên Thượng Đế ban con cho hồn Việt.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Nước Rồng Tiên sanh con người minh triết
Một tâm hồn kiến thiết lại lòng Cha
Vì dưng yêu đạo sĩ Quốc Gia hoà
Dưng bác ái vào Long Hoa đại lý.

Việt Nam hỡi thiên sư thành đại trí
Nghiêng mình ra phụng sự đạo nước nhà
Tô lại nguồn dưng ái của Phật Gia
Cho nước Việt thành hoa đời Thượng Đức.

Là chơn tu hiến tình yêu Tổ Quốc
Cho Quốc Gia thành Phật Đại Bồ Đề
Một chữ tu xây dựng lại hương thề
Tha để ái một hồn quê lành mạnh.

Việt Nam hỡi thiên sư dưng đại chánh
Ta và em chung ngọc đánh từ Trời
Em vì yêu bảo quốc đến không lời
Ta vì ái dưng Phật ngôi Tam Bảo.

Vì yêu em ta quy y thành Đạo
Đưa em đi qua giông bão hận thù
Đổi tâm nhìn đạo nước của vạn thu
Ta thành Phật, em là người ái quốc.

Việt Nam hỡi ta yêu dân thành thật
Yêu em như Đức Phật với Tòa Sen
Một tình yêu bác ái chẳng hờn ghen
Dâng chánh pháp đốt đèn cho Nam Việt.

Thắp sáng lên một Quốc Hồn minh triết
Tha kẻ thù kiến thiết Đại Quốc Gia
Ánh sáng ta thắp sáng lại sơn hà
Cho dân Việt sáng ra thành Di Lạc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Việt Nam hỡi sáng lên nguồn uyên bác
Bao người yêu chơn ái để chơn tài
Sáng chí hùng điều đỉnh bảo hộ mai
Ta yêu nước dâng tài trai phò nước.

Vì yêu nước đánh tan mây xâm lược
Bảo vệ nhà một sách lược dăng yêu
Chí đại phu lập Phật Pháp đại kiêu
Gìn giữ nước dăng yêu và tha hận.

Việt Nam hỡi khí hùng từng đặc thắng
Xưa Nam Tông Vạn Hạnh đã từng làm
Trống Thăng Long từng danh sử nhà Nam
Thiền sư phải hiến yêu xây làng nước.

Ta yêu dân không để lòng dân nhược
Lúc nước cần ta cởi áo thiền sư
Nghiêng mình ra dăng trí hải đại từ
Nước yên định ta thiền sư dăng đạo.

Việt Nam hỡi anh hùng từng áo vải
Nghĩa làm tròn dăng ái để Tam Công
Nước sinh ta ta bảo vệ hết lòng
Sinh làm tướng đại thông vì trung ái.

Dòng thiền sư nhìn xa trong tứ hải
Người chơn tu không bạc ái Quốc Gia
Nước có yên bảo vệ đến đạo nhà
Vì yêu nước Trời cho ta thành Đạo.

Việt Nam hỡi khí hùng từng bất tử
Tài đấng khoa nhọc sức giới sử kinh
Là thiên sư không đứng lặng ngời nhìn
Ta và nước lòng tin là nhất đạo.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Là sĩ phu rèn mình trên giông bão
Là thiên sư ái Quốc Đạo Ông Cha
Phật hiến yêu vì cộng lạc độ tha
Ta dâng ái vì tình ta yêu nước.

Việt Nam hỡi Đạo Thánh Nhân mở nước
Đã dâng trình một sách lược bảo nhà
Người đã thành Hiền Thánh của Quốc Gia
Họ yêu nước từng dâng hoa lịch sử.

Tim yêu nước không còn dùng ngôn ngữ
Họ dâng trình vì danh dự nước nhà
Ta đại yêu không bán đứng Quốc Gia
Không cho kẻ tà xâm và xúc phạm.

Việt Nam hỡi thiên sư dăng trình sáng
Trái tim thiên thắp sáng lại Quốc Gia
Đưa vòng tay Phật Pháp bảo sơn hà
Dùng phép lạ tề gia và bảo quốc.

Nếu lòng em yêu Quốc Gia chơn thật
Hay tâm bình nhìn phép Phật độ tha
Xưa thiên sư từng cứu độ Ông Cha
Nay Phật Pháp sinh ra là bảo quốc.

Việt Nam hỡi Trời sinh anh là Phật
Vì yêu em anh học Phật thành tài
Vì yêu dân anh dăng ái hộ mai
Cho em lớn thành nhân tài yêu nước.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Vì yêu em không để gia mình nhược
Dăng cho em sách lược để thái bình
Dăng cho em binh pháp để hộ tinh
Dăng cho nước một đại hình Thần Tướng.

Yêu đi em càng yêu càng hướng thượng
Đến cơ màu sẽ xuất hiện Thần Bình
Anh cho em để bảo vệ gia đình
Đừng run sợ các Thần Bình vạn quốc.

Xưa và nay phép nào qua phép Phật
Xưa Tề Thiên quy Phật để hành y
Bà Nữ Oa từng vá thể Thiên Di
Ta Di Lạc không ngồi chơi tại thế.

Vì yêu gia không để người khi dễ
Em thật yêu chung thể để xây đời
Anh sanh ra có ý chỉ Ông Trời
Không phải hạng tu chơi ngồi xơi nước.

Việt Nam hỡi em là người đại phước
Trả nghiệp xong em sanh được Phật nhà
Một Tôn Sư ưu ái cả Quốc Gia
Dâng trình sáng tài hoa vì yêu nước.

Dâng trình sáng cho Tiên Nhân Nam Việt
Dạy em thành tuất kiệt ái Quốc Gia
Đạo trung quân ai phụ ái sơn hà

Người gặp nạn, người tài hoa gánh vác.

Việt Nam hỡi Mẹ sanh ra BỒ TÁT
Dâng chi tình vì ái mộ sanh linh
Biết tu thân và bảo vệ nước mình
Tình yêu nước quang minh trên đất Việt.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Hay tu thân cho tim em thành thiệt
Mở tim thần em thấu triệt thiên cơ
Một trái tim giải muôn vạn y từ
Mà nhìn thấu thiên cơ trên vạn thế.

Việt Nam hỡi tình yêu ta lập thế
Đem hào quang của Thượng Đế vào đời
Giúp cho em lớn mạnh đạo thiên thời
Và giữa vững Đạo Trời trên nước Việt.

Dạy Việt Nam bảo tồn ngôi minh triết
Chẳng theo loài tà tặc hại Quốc Gia
Đem chí trai trả tiết độ tình nhà

Tình bảo quốc Phật gia công kiến quốc.

Việt Nam hỡi danh nhơn hoà cùng Phật
Phật nhà Nam xây cất đạo hoà bình
Sách kinh thương làm xã hội phồn vinh
Đường Bình Pháp bảo trình cùng Tổ Quốc.

Người làm quan nên hưng tim cùng Phật
Dâng trình lòng cho biển Bắc Trời Nam
Việc ái dân biển thước đợi ta làm
Tha quốc hận cho Đại Nam thống nhất.

Việt Nam hỡi tha thù thành Đại Quốc
Dốc lòng tha để giải nghiệp Quốc Gia
Xưa vào Nam lán phong thổ ngàn nhà
Vì việc ấy nước ta đành trả quả.

Nay phải tu để trả xong nhơn hoá
Rồi thành nhơn ân xá đến ngàn nhà
Chữ hòa nhơn dâng ái đến Quốc Gia
Trả xong nghiệp nước ta thành Đại Quốc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Một khối yêu dân trinh Bà Mẹ Đất
Một giống lành của Tổ Quốc Rồng Tiên
Dâng đại yêu nên tham ngộ chơn thiên
Tha để đấng Phật Tiên trên đất Việt.

Dũng cõng sang, sang tìm ra minh triết
Mẹ Việt Nam con dâng thiết Tam Công
Một tình yêu Tam Thần Tướng duyên hồng
Sau đấng quả tam trong trên nước Việt.

Dòng họ Nguyễn trong sáu Thần Nam Việt
Đình và Lê, Lý Trịnh đến Nguyễn Trần
Là Quốc Hồn trong sáu bộ chân nhân
Vì sông núi hóa thân thành trọng phụ.

Nước Việt ta sáu dòng thông sáu họ
Trải thân sinh Thần Thánh học nước nhà
Thờ Huỳnh Long cứu phẩm Đạo Long Hoa
Lục Long Hội Tam Hoa thành Long Cửu.

Hội chín Rồng nhà Nam nay có chủ
Lục Long châu phò Vương Thủ Quốc Gia

Chín Rồng Thiên phò Di Lạc Trời Già
Thành Quốc Đạo Hoàng Gia cho dân Việt.

Việt Nam hỡi Trời mở cơ minh triết
Phật giáng sanh ngưng chém giết chiến chinh
Lập Kỷ Nguyên Di Lạc phụng sự bình
Cho vạn quốc ngưng chinh không còn chiến.

Một tình yêu Việt Nam ta dâng hiến
Một tình yêu khai thánh thiện Đất Trời
Một tình yêu Phật Pháp mở thiên khôi
Cho ánh sáng Trời Cha thành bác ái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Việt Nam hỡi Trời Nam Phương vạn đại
Trời cho ta ánh sáng khắp Nam nhà
Lấy làm đèn trí tuệ giúp Quốc Gia
Người được sáng hóa ta thành chơn lý.

Một khối yêu sáng rồi thông vạn kỷ
Đèn lương tâm mở ký ức đại hùng

Một tình yêu trắng bạc nhược phù dung
Chung đỉnh ái phò nhu sanh đại ái.

Việt Nam hỡi hàng anh hùng áo vải
Đãi vĩ nhân và đại ái đồng nhân
Cùng tâm giao đốt ngọn đuốc tinh thần
Ta là Phật mời chân nhân yến hội.

Rèn chí hùng vượt qua ngàn ánh thép
Đánh thức tôi làm sáng lại nước nhà
Đạo làm tôi vì phù ái Quốc Gia
Như con thảo trả tình Cha cho nước.

Việt Nam hỡi chung xây bầu sữa ngọt
Của Mẹ ta tường chia xót cho ta
Ai đã từng yêu Bà Mẹ của nước non
Mới nhờ sự Giang Sơn từ Đất Mẹ.

Ta lớn lên nhờ Quốc Hồn nâng đỡ
Mẹ già lìa, làm Mẹ lại là con
Nhìn ngọn rau tác đất đạo hòa non
Ta không thể quên ơn dòng sữa Mẹ.

Vì yêu lớn ta nhớ về thuở bé

Đưa đưa vui, đưa té để nâng nhau
Tuổi thơ ngây nhận dòng sữa hồng bào
Nào có trách ai cao và ai thấp.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Thật hiền yêu không còn lòng ngăn cách
Kẻ đầu non và người ở cuối sông
Đưa tình yêu vào Đất Mẹ tâm đồng
Cho tình nước hòa trong lòng đại thế.

Yêu lớn lên thành Quốc Gia chi lễ
Anh và em yêu để mạnh nước nhà
Mở Hoàng Kim mở Quốc Đạo nhìn Cha
Tình yêu đó có Cha trên Hoàng Vũ.

Một biển yêu của Long Hoa Giáo Chủ
Dâng khối tình thành hiện hữu độ sinh
Đạo Trời ban cho Nam Việt thái bình
Cùng giàu mạnh Chơn Kinh yêu cải tử.

Trái tim yêu không thư văn từ ngữ

Mở ra nguồn tim sáng ánh chơn như
Làm trinh lòng của các bậc thiên sư
Đồng dâng ái vô tư vì yêu nước.

Một tình yêu dâng lên bao mực thước
Đo chí thiên tạo sử lược cao minh
Đưa nước ta thành đạo đức phục sinh
Đàn anh của văn minh và Phật Pháp.

Yêu để được muôn tim thành ngọn thác
Dòng sữa lành nuôi sống vạn con tim
Người biết yêu đốt ngọn đuốc đi tìm
Người tha hận dâng tim vì yêu nước.

Kẻ biết yêu không để tình ta suy nhược
Nước được yêu dâng đạo nước hòa minh
Người dâng yêu vì thấu hiểu gia mình
Nên quên hận quên trăn trối cho Tổ Quốc.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Kẻ sĩ yêu dâng tình hoa trinh bạch

Thiên sư yêu cải cách sự tu hành
Phục sự Trời và nhứt dạ vô tranh
Đề chơn ái vô danh thành bác ái.

Trăm thứ yêu yêu Quốc Gia đại ái
Bao nhân tài yêu nước đã quên thân
Trái ân tình vì bảo hộ vạn dân
Nào có tiếc hiến dâng khi cần đến.

Tình yêu đó vô bờ và vô bến
Người ra đi bảo vệ kẻ sinh tồn
Nước được nhờ bao Hiền Sĩ tha ngôn
Mà thành tựu sự sinh tồn dân quốc.

Ta vì yêu kính ngọn rau tấc đất
Đã nghiêng mình bảo Trời Đất Nam Phương
Họ không yêu ai dâng hiến sự làm
Vì yêu nước họ quờn tim cho nước.

Cúi đầu cảm tình yêu người đi trước
Nay sinh tồn đạo nước được ghi ân
Ta Phật Quang tế độ họ thành Thần
Hiền Nhân của Thần Dân con nước Việt.

Người hiến yêu dâng trình là sự thiết
Ta Phật Vương phong nước Việt Trung Thần
Liệt vào hàng bảo quốc của muôn dân
Cho họ được làm Nam Phương Thần Tướng.

Họ dâng yêu còn ta phong đạo thượng
Cho nhà Nam yêu Thần nước Phương Nam
Đạo Phật Sư tình yêu nước ta làm
Siêu tử sĩ và chiêu an vạn Thánh.

Họ hiến yêu trải mình trên sơn đảnh
Giữa đảo xa và hoang lạnh núi rừng
Nếu không yêu sao họ lại hiến dâng
Tình yêu nước của chân nhân hiến ái.

Nay ta Phong Thần Thánh Tiên thời đại
Đôi Thần Tiên tứ hải nước Việt Nam
Phong những Thần yêu nước Thánh ta làm
Cho nước Việt được nhà Nam Anh Thánh.

Ta hiến yêu Phong Thần xây Đất Thánh
Ta hiến yêu Phong Thánh dựng thái bình
Ta hiến yêu Phong Tiên dựng văn minh
Ta hiến ái Phong Phật thành Quốc Độ.

Đến chùng đó Việt Nam qua bể khô
Thành Quốc Gia Kim Cổ hiện Kỳ Quan
Nhờ Phật Vương hiền ái đến mở đàng
Thành Quốc Độ Nam Bang trên mặt đất.

Quần ma quỷ quy y theo Đức Phật
Phật thành rồi Pháp Phật lại độ ma
Pháp Phật Vương điều đình dạy sơn hà
Thành Quốc Đạo của Kỳ Ba Tam Giới.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 9. Tú Lạc Cẩm Thiên;

Tú là tinh hoa,

Lạc là an lạc,

Cẩm là kiến trúc cổ kính giàu sang,

Thiên là Trời.

Đặc tinh ba trình sáng được ca quý và an lạc
trên cõi Thượng Thiên tức là đặc Đạo Trời,

người cao quý trở về Trời cao quý, đặc tinh hoa trở về cõi an lạc tinh hoa, như người thượng lưu trùng tu khi đắc đạo họ trở về cõi Tú Lạc Cẩm Thiên.

Đạo Thường và đạo Vô Thường; Đạo Thường là nội dung dưỡng thượng nhân, còn Đạo Vô Thường là Trời phong thưởng Thượng Nhân. Vì hàng thượng nhân là hùng tài vĩ lược biết bao đời dựng nhà và dựng nước, tính đời nay nhìn họ đã trùng tu công đức ngàn năm.

Nên Bậc Phật Sư phải nhìn ra Tam Thế Hội của họ là tinh hoa lớn vào tu bổ trần gian, còn Lạc Cẩm Thiên là nơi phong hầu cho Bậc Tiên, Phong Vương cho Bậc Thánh, Phong Thần cho hàng tuấn kiệt tu đắc đạo về Thiên.

Cõi phú quý họ không thiếu kém tài năng và công đức, sức kinh bang họ tu bổ tâm nhìn, học đạo để văn minh họ bình để minh trị, cái nhìn trong thiên lý họ từ cõi Tú Lạc Cẩm Thiên mà vào thế.

Công đức cao sanh vào nhà đại đức, công tâm cao sanh để phù trợ thiên y, công quả cao sanh vào nhà phú quý. Chỉ thiếu công phu thiên định để đắc đạo Tam Kỳ.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Nên đức của người giàu là bố thí cho kẻ nghèo, an ủi cho người bần khổ, dạy dỗ cho hạng hậu nhân, đào tạo cho người chơn lý và trùngth trí tuệ mình thành Phật Kỳ Ba.

Công quả của Tú Lạc Cẩm Thiên; xây đường, bắc cầu, lập trường học, tu bổ thư viện, đào tạo hàng sĩ nghèo cầu theo học công danh và xây cất nơi tu viện, thiền viện hoàng dương Phật Pháp, in kinh pháp thí, dạy người học văn kinh đi vào chánh pháp, chánh đạo của thiền gia.

Công nhật; làm việc dư giờ không tính công, làm và bố thí không tính đức, tha thù không tính xuất thân của họ, hiệp quần giúp đỡ không tính cao thấp, tinh tấn với sự việc giúp trí tuệ mở được tiềm năng để ta đắc đạo.

Công ích lợi ái; bảo vệ tài nguyên của Quốc Gia, của xã hội, của bộ tộc, của vi tính thư viện, bảo tàng viện và Hàn Lâm Viện, dự trữ kinh văn của các tu viện để đào tạo nhân tài học sĩ.

Tại gia hay xuất gia không được xâm phạm sự tôn nghiêm và tôn kính tư pháp và Phật Pháp, tức tôn nghiêm của Quốc Gia để cho Thần Dân đắc đạo. Đó gọi là lễ.

Nơi đây dạy người giàu biết chi ái, người sang biết cao minh, người Trời phú làm Quan biết giữ luật tôn kính, người được quý trọng phải tôn trọng luật Vua, lệ làng và luật nhân đạo ở các nơi tôn kính. Được vậy mới đủ đức giàu sang phú quý mà tu thành Đạo thành Phật trong chu kỳ này.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Giàu học lễ kính nên làm được Thượng Nhân, sang biết cung kính nên làm được Hầu Nhân, phú biến an kính nên làm được Thần Nhân, quý biết tôn nghiêm lễ nhạc nên làm được Quan Nhân.

Hàng đại phú quý lập sự tu thân để chính tâm, học kinh tạng Pháp Phật để chánh đức, yêu Hiền Sĩ để chánh nhơn, ái tài hoa để chánh độ,

yêu hùng sĩ để chánh ân, dạy đạo đức để chánh trí tuệ.

Trọng người tu để chánh an, đãi tài hoa để chánh nghĩa, hiếu Mẹ Cha để chánh yêu, nâng học sĩ để chánh kiến, phò trợ Vua để chánh trung, ngay thẳng mình để chánh giác, quý bằng hữu để chánh tư duy.

Đại trí ban ra, tiểu trí học hỏi,
Đại đức ban ra, tiểu đức gìn giữ,
Đại giác ban ra, tiểu giác tu bỏ,
Đại tài ban ra, tiểu tài tu sửa,
Đại thành ban ra, tiểu thành tu chính,
Đại Thánh ban ra, Tiểu Thánh chiêm ngưỡng.

Giàu được sang nhờ tu để trí tuệ, nhờ học để văn minh, nhờ tri để tinh nhuệ, nhờ thấy để đo lường, nhờ yêu thương mà nhân ái.

Phú được quý nhờ trọng được kính, nhờ dân được đạo, nhờ ái được lòng dân, nhờ yêu nước nhân sĩ phò trợ, nhờ tu thân tạo mực thước trí tuệ. Nên hàng Trọng Thần tu theo đó mà đắc đạo.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trời phú cho ta khanh hầu ta phải giúp chi tướng, Quốc Gia quý khanh sĩ ta phải trọng đạo nhà, dân tộc quý ta ta phải yêu hiền nâng sĩ. Xa nịnh để đạo trung quân ái quốc, không phụ lòng Quốc Gia và phụ đến lòng Trời.

Bậc đạo bình tâm thì nhãn quang soi tỏ, bậc trên bình tâm thay đổi được huyền cơ, học sĩ bình tâm thấy thiên thời trước cửa, tu thiên là tu bổ sửa đổi để quang minh.

Tú Lạc Cẩm Thiên là đạo của hàng quân tử; được phú quý phải trọng hiền đãi sĩ, được vinh sang để tôn trọng đãi khanh hầu, được sủng ái phải trung cang gánh vác, được dâng tình phải mực thước trung trinh.

Yêu để được đối nhân xử thế để đắc, ái để an xử thế đúng luật lý tình để ân xá, dâng để dung tha người để được bằng hữu, chia để yêu, thương người đãi ngộ để thành sư.

Nên bậc Thượng Nhân phải bình đẳng chi dân, bình quyền để chi đạo, bình lý để chi tâm,

bình ngôn luận để chi đạo ở nội tâm, bình đẳng đời sống để chi đức trọng trong dân hòa hiếu thuận.

Người có đức trọng biết trọng Hiền Sĩ, biết dụng tài năng, biết yêu đạo đức, biết ái Quốc Gia, biết trung với Vua để minh đạo trị quốc.

Cao quý của Quốc Gia không thể không Vua, không Vua nước không có chủ quyền, Thần không có Minh Quân gia chưa đủ chi lễ nước người không trọng kính. Người thiếu Đạo Quân Thần nên không tròn đạo trung lương.

Định để sinh quân minh,
Quán để bình thiên hạ.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 10. Hàn Xưng Dịu Thành Thiên;

Hàn có nghĩa lạnh nhạt,

Xưng có nghĩa ca tụng,

Dịu có nghĩa mát mẻ,

Thành có nghĩa đồ đạt,

Thiên có nghĩa là Trời.

Tức là giữa chỗ xung tôn công danh biết nhạt dần sự tranh bá, thì dịu lòng dịu pháp mới dần tới chỗ thành công. Nhạt dần cái đức tánh tôn ty gọi là đại trí, nhạt dần tham quyền quý mới dịu ngọt thanh danh.

Muốn có làm dịu không tranh, cái không giúp đỡ ta chỗ có, bù chỗ không, an chỗ động, dịu chỗ tịnh và làm cho tâm hồn trở về trình sáng.

Là đại tướng nhạt lòng tham công hầu, vì mình đã đạt tới chỗ tột đỉnh núi cao không còn chỗ để leo trèo. Sự không tham làm cho trí sanh Bình Pháp, tánh sanh Huyền Cơ, lòng sanh chánh tịnh mà phát huệ trong lòng.

Đạo xử thế ở tướng là; dung để dịu cảm, tri để dịu lý, tra để dịu hình, đi để dịu trí, tuy dịu và mềm mại. “Nhu có thể thắng cương, nhược có thể thắng cường, yếu diệu có thể thắng lòng đại tướng.”

Nên đạo làm tướng có thể hàng binh trăm trận, phải nhạt lòng danh phận mới siêu mình trong đẳng cấp công danh để không bị công

đanh chôn ta trong công hầu khanh tước mà mất nó.

Được đạo không xưng tôn là đạo ái quốc, ai cũng có quyền tự do yêu nước của mình, cho dù hàng dân học sĩ. Kẻ sĩ dưng trình nên thành danh sử, học sĩ dưng trí mới đắc công khanh, tài hoa dưng tài để thành lương đồng.

Hàng sĩ ăn học mong được đãi nhân, Bà Mẹ nuôi con cũng mong con mình đỗ đạt, được công hầu biết nhạ đa danh là Trung Thần Hiền Thánh của Quốc Gia.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Hàn Xưng Dị Thành Thiên: Giàu tốt đỉnh biển an để hòa nhơn, làm cho trí xưng tôn nhạ dần danh phận. Đó là cách tu thân tề gia trị quốc mà dị mát lòng trần.

Quyền đến tốt đỉnh binh quyền biết yên để hòa nhơn thì nhơn sanh chi đạo, làm dị lại danh tướng thì tướng biết hàng binh, làm an lại khanh hầu thì khanh hầu biết bảo quốc, làm cao quý

học sĩ thì học sĩ ra sức dạy người. Đó là làm cho dịu mát lòng người để đi vào thành tựu của nước.

Dịu Thành Thiên: Thắng không kiêu ngạo để dịu lòng người thua không hận, thắng không kiêu cách để xoa dịu sự thất bại của người thua, thắng không kiêu căng làm dịu lòng hạ học sĩ. Có phải sự thắng không lòng là Dịu Thành Thiên.

Thua không nản làm kim đỉnh chỉ nam; bậc quân tử có chí lớn phải có chí lớn hơn người, nên thua mà biết luyện rèn mới thấu rõ người xưa luyện tánh.

Hàn Tín thắng lòng nhờ nhẫn mình lòn trốn giữa chợ để đợi thiên thời, nhẫn mình đi tìm Minh Chủ để tài ba được phụng sự sơn hà.

Khương Tử Nha thua Nhà Trụ không dùng, ẩn mình an đạo làm Ngư Ông câu cá để chờ thiên lý của Trời, khi gặp Châu Văn Vương mới tao phùng bình thủy. Cái lý thua thiên thời biết tu thân Thánh đạt về sau để chi lý sơn hà.

Hàn có nghĩa là lạnh nhạt, có nghĩa là đơn giản, có nghĩa là cô quạnh, như người quân tử

không gặp thời cái lòng nó lạnh như băng, như tuyết, như giá lạnh ở nội lòng.

Cái tình nó cô đơn như băng tuyết, cái nghĩa cử nó nhạt như dút bỏ tơ lòng, vậy mà họ mạnh về ý chí không để mình ngã, cứng lòng an về trí không để mình đổ, nên nhạt lòng tham mới thắng được tâm ma đang điều phá lòng mình.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Yêu không hận họ nhạt dần duyên và nợ, ái không ân họ dưng ái để chung lòng, hàng sĩ không đạt công danh lòng họ lạnh và lạnh lắm! Ấy mới thấy sức người đạt đại tướng, biết bao nhiêu sự luyện rèn đi lên đỉnh Thiên Văn.

Hàng binh trăm trận không bằng hàng ma lòng để đặc chí nhân, cứng trí và cứng lòng để thắng. Hàng văn chương trăm đợt không bằng hàng mà kiêu ngạo để đặc Thánh Nhân.

La Hán hàng Long phục Hồ không bằng hàng nội tâm Bồ Tát, hàng ma tâm xong rồi mới thành Phật tâm chính ái; hàng ma tâm là yêu

không hận để giải nghiệp tình, thương không dục để giải trung đỉnh, tha không buộc tình để đạo hòa như chi đạo với Quốc Gia. Ấy là tha tiểu thù để thành Đại Đạo.

Được sủng ái không phụ đãi lòng Vua, được công danh không phụ hàng sĩ học sĩ, được phú quý không phụ dân nghèo và bạn nghèo đã chi ái cho ta, được cao trọng không phụ Quốc Gia triều chánh. Đó là hàng ma trong lòng để ta là Thánh thắng tam ma.

La Hán hàng Long là hàng cái trí mình để sinh trí tuệ, hàng Long là hàng con Long Mã, giúp nó dậm trường không biết ngại hiểm nguy gian khổ để thành công trên chiến địa mà bảo vệ sơn hà, phục Hồ là hàng phục tánh Cọp tranh tài.

Nóng giận làm mất lòng đại tướng và tiểu tướng, tranh danh làm mất phong thái của người tướng điều đình Quốc Gia, tranh quyền làm mất y đức của học sĩ đang vì nước vì nhà. Không tranh là hàng được Mãnh Hồ ở lòng ta, đó là phục Hồ.

Nên đạo thiên sư đi tìm cái không tranh để thánh thiện lại lòng, cái không danh để Thánh

Tâm, cái không ràng buộc để giải thoát Long Hồ lòng đặc Đạo Như Lai.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Đại sĩ hàng ma tâm nhờ vào sức thiền định và giác ngộ, dùng ánh sáng Thiên Không đánh thức phàm ý, an dần phàm tâm, yên dần phàm tánh, làm cho nó nhạt dần là cứu cánh đến tâm linh.

Sự đơn giản thẳng được kiêu xa thẳng lòng bạc nhược, học đơn giản tham thiền để liễu ngộ thiền cơ và thẳng tánh ta, nhạt sự cầu kỳ làm cho trí lạng sinh huệ, làm cho tánh lạng sanh tiềm năng, làm cho đạo trình sáng vào trong để giai ngộ. Sự hàng ma đốn pháp và ngộ không mới thật Phật ở trong ta.

Ngộ không là không còn ma tâm, không còn quỷ tánh, không còn thất nhân tâm, không còn giai cấp và đem lại sự bình đẳng an lòng ngộ tánh không ma.

Ngộ không là không động về tình, không buộc về tướng, không cột về nhân, không chối bỏ về duyên. Thành hay bại làm cho tâm hàng của Bồ Tát không ma đặc đạo trong ta.

Ngộ không là không mộng tương lai, không buộc quá khứ, không giữ dục giả tâm, không ôm vật sai quấy để cho tim trinh sáng, không mê trở về hiện hữu mà thành an lạc Phật ở trong ta là trí độ không ma.

Định đề không ma,
Quán đề không my.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 11. Yên Thông Nguyên Động Thiên.

Yên có nghĩa là ẩn,

Thông có nghĩa là đã hiểu,

Nguyên có nghĩa là cội ban đầu.

*Động có nghĩa là tu đạo ở trong các động
Tiên tức Đạo Tiên Ông.*

Đạo Tiên Ông ở Trời dùng yên tĩnh để nghiên cứu thiên cơ, huyền cơ chi đạo là cái thông thiên học với Trời, nên họ ở xa đô thị phồn hoa để không bị thị hiếu lôi cuốn, để có thời gian mà chinh phục không gian và để hiểu biết về thiên cơ chi đạo.

Thiền sư tịnh yên để thông thiên chi đạo, Tiên Sư tịnh yên để mở Máy Hạo Huyền Cơ, Thần Sư tịnh yên để tìm Tiên Đơn cao quý. Đó là phép luyện đơn để đắc chân nhân.

Yên thông có nghĩa trí thông thì thông sách lược, tài yên thì thông huyền giải, huyền yên thì thông Binh Pháp, tim yên thì thông thiên giới, thần yên thì đạt thiên cơ.

Người tầm đạo là làm cho yên mình để sáng trí, làm cho yên lòng để sáng tâm, làm cho yên đạo của mình để phát trí tuệ, làm cho yên tâm phàm mới sinh phát thiên tâm.

Dũng biết yên thì cường bạo không dụng, trí biết yên thì xảo trá không lôi kéo, tình biết yên không gang ghét ty hiềm, thương biết yên thì từ tôn với sự ưu ái, lòng biết yên để thay đổi tầm nhìn của trí tuệ lai sinh.

Người biết yên nghe nhiều nói ít, học biết yên tìm lối giải huyền cơ, tu biết yên giả ngu giữa thế đời, giữa chùa giữa hội, hành biết yên thiên thất đạt diệu tâm. Đó là người biết an lòng và an tâm mình để cầu chơn đạo.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Yên làm cho tịnh tâm, tâm tịnh thần an, thần an trí mở để thông tầm nhìn phát pháp tánh từ quang; người mới học đạo cầu cái học an lòng, người mới ngộ đạo cầu cái chí thông trí, người mới giác ngộ cầu cái yên của không tâm.

Tâm có không tình thì siêu tướng, tâm có không tướng thì siêu quang, tâm có không tính toán là tâm an lạc của trí tuệ ở trong mình.

Khi tâm an thần trở lại đào nguyên tức động Tiên, tìm chính ta là ai đi vào thế hội, tìm trước ta là Tiên đi tìm tánh mệnh, tìm cái ta là gì trên thế hội huyền vi.

Nguyên Động Thiên là trở lại cõi ban sơ, về lại cõi Nguyên Linh, tìm vào cõi Nguyên Thủy,

đi vào cõi Không Tướng, ta là ai trong các Động Tiên.

Nơi mà nguồn Trời sanh ta là ai từ Nguyên Thủy, nơi sanh linh hồn ta là ai trong Thiên Địa di sư, nơi phát sinh ta từ chiết thân của Vô Cực Thượng Đế, nơi ta là Kim Tiên Như Lai nguồn gốc của cõi Trời.

Tâm tàng thần tâm nguyên để yên linh thể, ý tàng phác tâm nguyên để yên nguyên linh, tánh tàng hồn tâm nguyên để yên linh tánh, chí tàng ý tâm nguyên để yên linh giác.

Tiên Đơn là đạo luyện kim, là đạo luyện tim sinh thần, thần sinh huệ, huệ sinh các giác quan làm cho hiểu biết thấy nghe tròn đầy Vô Ảnh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trở về nguyên làm cho Tiên Thiên cái thấy, thiên lý cái biết huyền diệu giác quan, thấu hiểu màu nhiệm không trừu tượng mà đi vào thật tướng của Phật Quang.

Tiên Ông là cái đạo lý luyện đơn để thành
tánh mạng;

Dĩ tịnh đồng công, dĩ an đồng thực.

Nặng làm cho nhẹ, nhẹ làm cho yên.

Yên làm cho ngộ, ngộ làm cho tỉnh. Để đi
vào không động thiên để ngộ chơn không.

Ngộ không phạm mới sanh ta là Thánh.

Ngộ không Thánh mới sanh ta là Tiên.

Ngộ không Tiên mới sanh ta là Phật.

Ngộ không Phật mới sanh ta vào Thế Giới
Hư Không.

Hư có nghĩa là thay đổi.

Không có nghĩa là Vô Tự Tâm Kinh.

Cái không trù phú, cái không tròn đủ, cái
không làm chủ. Tức là không người không mình
mới đặc Chơn Tiên.

Thế giới Tiên Ông; họ chủ về tịnh, họ an về
đạo, họ thanh về tình, họ tha về hình pháp, họ
thích yên an về trí để trí tri, họ thích huyền võ để
nghiên cứu, họ thích thiên cơ để thuật luận là
đạo đánh cờ Tiên.

Nên Động Thiên giữa thâm sơn cùng cốc;

Họ yêu thiên nhiên,

Quý vạn vật Trời ban,
Hòa với cảnh đê du Tiên,
An bốn phận đê luyện đạo.

Nương mây lành đê tỏ Thượng Thiên,
Yêu sơn thủy thư văn vịnh phú,
Ngồi câu cá đê đoán thiên thời,
Đánh cờ Tiên đê thông huyền giải,
Cái thú tiêu giao không màng danh và lợi.
Xa công hầu đê làm bạn gió Trăng,
Tìm trí tuệ giữa lòng mình.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trời biển bao la nhật dần thế tục
Vui thế ngoại lòng lại vô tư
Đức tánh nhờn từ vì xa danh dục
Tình không tình không vương bận trăm luân

Sướng như Tiên không trói mình trong danh
vọng

Một túi cơm bầu nước thấy an lòng

Tim chỗ không danh an mình vô tướng
Vui chim muôn thú rừng bạn với tự nhiên.

Một đức sống không mình trong thế sự
Một lòng không không buộc trí công hầu
Một thể ngoại không tranh an khí tiết
Không lỗi mình tự tại giữa thiên nhiên.

Yêu được cảnh tha người còn buộc cảnh
Sủi tranh dài không tranh đất nhà ai?
Giữa núi đồi xanh không giành trí hải
Sự sống tịnh thiên trở lại cõi Động Thiên.

Sướng như Tiên Ông không trói thân trong ảo giác, không trói thân trong ảo tưởng mà sống tâm cái tâm hồn của trẻ thơ, làm nhỏ lại tính năng động, làm đơn giản lại trong sự sống, làm thoải mái trong học thuyết của cái biết an vi.

Đạt không đèo bồng sự đắc an trí, biết không cư mang sự đắc an lòng, hiểu không đa văn sự đắc an đạo, học không tham cầu sự đắc an thân. Tiên là đại huyền đồng giới về huyền biến, thích nghi về huyền hóa đạo của quân sư.

Đỉnh để an biên,
Quán để thông giới.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 12. Hảo Đình Tiêu Độ Thiên;

Hảo có nghĩa hảo nhân tâm, hảo tâm hào khí.
Đình có nghĩa tiêu giao tiêu trường,
Tiêu có nghĩa du dương,
Độ thiên có nghĩa Trời quang đại.

Hảo là khí hạo nhiên,
Đình là đờn đình trung tim bộ đầu,
Tiêu trường là đi mây về gió,
Độ là nhận lại Thiên là Trời.

Luồng khí hạo nhiên tiếp xuống đỉnh đầu,
linh hồn được tiêu giao vào cõi Trời Quang Đại.

Hảo hạo thiện nhân, hảo Tiên nhân thoát ra
nghiệp trần vào Tiên Thiên Giới thành đạo chân
nhân.

Hạo nhiên là dòng sữa ngọt; Trời dùng để nuôi Tinh Tú Trời Trăng, Thần Tiên dùng nó để luyện Kim Đơn, Thánh Thai dùng nó làm sữa ngọt, Thánh Tiên dùng nó làm nước Cam Lô, Thiên Sư dùng nó làm pháp thân.

Cõi Trời gọi là cõi ban khí hạo nhiên là Mẹ, cõi Tiên gọi cõi khí hạo nhiên là Mẫu Ái, cõi Phật gọi cõi khí hạo nhiên là Mẫu Từ.

Nên Kinh Phật nói về Đại Từ Đại Bi, nên Kinh Thánh nói chí nhân Mẫu Đức, nên Kinh Trời nói tấm lòng Bà Mẹ Hư Vô.

Người nhận được khí hạo nhiên toàn thân bắt đầu sáng rực ra, ánh sáng hạo nhiên vào nuôi con người trí tuệ ở trong ta.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Làm cho nó sinh ra trái tim màu nhiệm, một trái tim vô hình vô tướng để sinh lại nguyên thân của Phật Thánh Thần Tiên.

Người Thiên Sư có Thánh Thai Trời ban dòng sữa hạo nhiên để nuôi sống chơn linh, bởi

vì Thánh Thai nó ăn Tinh Tú Trời Trăng và uống dòng khí hạo nhiên thanh tịnh.

Nên hàng Thiên Sư nhập định để giao cảm cùng Trời dùng sữa ngọt nuôi ta, xuất thần để thông thần học cái sống của Tiên Thiên Chi Đạo.

Khi Thánh Thai sanh được mật giáo chơn truyền; luyện cái khí Tiên Thiên để mở lòng cho Anh Thánh, ánh sáng vô hình để nuôi sống cõi Vô Vi; Vô nhập định đi vào trong mở cửa tinh thần, Vi sự màu nhiệm tường vi ta phải làm cho ta đắc đạo.

Như tinh thần nó ăn tinh hoa sáng suốt, còn khí linh nó thân giáng để luyện hóa thân, còn trái tim nó đòi chiều học Kinh Vô Tự. Ta không tham thiền nhập định chơn đạo đâu sanh.

Kim Thân của ta nó không ăn chay và không ăn mặn, nó bú khí Hạo Nhiên làm sữa và ăn Tinh Tú Trời Trăng.

“Ăn chay nó vô căn, Ăn mặn nó vô dục.”
Vì nó là thân ngoại thân nó không ăn những thứ ở trong trần.

Cái đạo của chi Thần chi Tướng, cái đạo của Tiên Giáo luyện Kim Đơn, Phật đắc chơn hơn

không chay không mặn, chay mặn có khi ta quá chấp làm sai đường luyện Đạo Kim Đơn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Cõi Hạo Đình Tiêu Độ Thiên là cõi giúp cho Thần Tiên sanh hóa thân được dòng sữa ngọt, nuôi hóa thân mình là dưỡng khí hóa trường sanh.

Cái sống của Kim Thân vô trần vô lộc, cái thức của Kim Thân là Huệ Mạng Kim Tiên, cái biết của Kim Thân là du Tiên học Phật, cái du khí của Kim Tiên là đi gió về mây.

Nó không phải phạm thân, sự tu không bàn ăn chay hay là ăn mặn; nó vô căn, vì nó không có ăn những thứ ở dương trần.

Nó không phải nhục thân sự tu không nằm trong dục lợi, nó không phải phạm thai sự sinh hóa không giống đạo lý của con người. Nên các Tiên Sư phải học lại, khi được nó thì Anh Nhi hiệp đạo.

Kim Đơn là luyện dòng khí hạo chất xám của chín Trời, đưa tâm và thần kết thai lập đảnh thành bậc chơn Nhơn, tức ta sinh ta ra là nguyên thần của ta. Nhờ vào Pháp Vương Như Ý và Tâm Thiên Như Ý, tức Trời trong ta thức dậy nuôi nguyên thể Vô Hình.

Pháp là sự luyện Kim Thân, Vương là Trời trong ta sống lại, Như là chơn như, Ý là hoàn hảo. Có được Kim Thân hoàn hảo gọi là đạo chơn Nhơn, có được pháp thân hoàn hảo gọi đấng chơn như.

Được chơn Nhơn đổi tim ta từ phàm ra Thánh, được Kim Đơn đổi đạo ta từ tục hóa Tiên, được Kim Thân đổi tinh thần ta từ mê tới giác. Luyện đạo để sanh mình thành bậc chơn Nhơn.

Luyện Đạo Chơn Nhơn; không mê tín vào giáo điều mật khải của tôn giáo, mà dùng Vương Pháp Như Ý luyện cho âm dương theo đường tu Tiên trưởng hóa, kết Thánh Thai để thay phàm ra Thánh, thay con người ta từ dục lạc phàm phu, sanh ra một con người trí tuệ tự nhiên trong đại thức.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Sự tiêu giao giữa Thần Tiên có hóa thân ta cũng vậy, sự tiêu trưởng của Thần Tiên hóa thân ta cũng nhẹ hài, đến sanh ra Thánh Thai đôi ta từ phàm ra Thánh, giải thoát cái thân phàm đạo hạnh đặc Kim Thân.

Cái thân không còn kiếp số là người, cái chân nhân không còn sinh tử số là người và trong Tam Giáo, cái tính mạng không còn Hậu Thiên. Số ấy mới gọi ra khỏi luân hồi và thoát khỏi Tam Giới, lực của Hậu Thiên và lực của Trung Thiên.

Đến đây nó sanh Tiên Thiên tánh di thiện, Tiên Sư tánh di linh, Đạo Sư tánh di ái, Chơn Sư tánh di Huệ Mạng Kim Quang.

Cái sống của nó làm nó sáng ra, cái sáng ra làm nó đạt trí tuệ, cái trí tuệ làm nó sống lại một tiềm năng ở Thượng Thiên, cái tiềm năng làm cho nó đặc đạo.

Ngươn tinh của nó đầy thì làm cho tròn trinh, ngươn khí của nó đầy thì làm cho tròn trung

nghĩa, ngưng thần của nó đầy thì làm cho tròn
hiếu nghĩa.

Thần đầy bớt lo,
Khí đầy bớt cảm,
Tinh đầy bớt huyền cơ.

Cõi này nói Trời cho Khí Hạo Nhiên đi vào
từ Đơn Đình để Thần Tiên trưởng thành tự đắc
Kim Thân, tiêu giao độ mình trong Tiên Phật
giới, như khí đó hóa Long, như Tiên Rồng hóa
kỳ trí.

Học được đạo không đa văn mà cảm ứng
lòng Trời, không theo dẹt mà đắc sự màu nhiệm.
Như người thật thà lòng thành đắc đạo trở thành
hoa.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 13. Vô Cực Đàm Thệ Thiên

Vô là đi vào trong lòng Trời,

Cực là ra khỏi hai Thái Cực Âm Dương,

*Đàm có nghĩa đoàn tụ hội tụ,
Thệ Thiên; thề một lòng với Trời không đổi
lòng trung hiếu nghĩa thì sự tu đạo mới thành.*

Thiền sư đi vào Vô Cực là tánh ly khai âm dương, tim ly khai Thái Cực, lòng ly khai lòng không lòng.

Không mình để thoát âm dương, không người để giải thoát Thái Cực. Như ta tu thiền là bỏ ác tùng thiện.

Khi tánh giác ngộ bỏ thiện để tầm ta là ai? khi đạt ta là ai thì đi vào không ai để vô tướng, khi đạt ai vô tướng ta phải không trừu tượng để tánh và tình tướng theo đó ly tâm.

Ở trong tim sinh gọi là Thái Cực, theo dòng tư tưởng là sự sinh hóa của âm lẫn dương, đi về lẽ một thì vào trạng thái Thái Cực. Chỉ có ly tâm thần truyền thần là trạng thái Vô Cực, tâm truyền tâm là trạng thái đến Hư Vô.

Vô có nghĩa là sự đi vào trong của đạo, Cực là giải thoát các vi tính từ quang, làm cho tim cách cảm thần giao mà không động về lý lẽ, không vọng về tình tướng và không mộng về chơn giải của Tam Thiên.

Đi vào trong để linh cảm cái có cái không và cái không có không không, có làm cho sinh tình và tướng, không làm cho tim lý hồi sinh, sự hồi sinh của Vô Cực là sống vào lòng Trời, Trời dạy ta học, học cái ngoài Tam Giới Thần Tiên. Đó gọi là nghe được tiếng Trời, hiểu được ý Trời là Đạo Huyền Đồng.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Đàm Thệ Thiên; tao ngộ lại lòng Trời, học cái biết linh cảm, hiểu cái vô thường tại, nghe cái chơn tim màu nhiệm và sống hiệp một từ Trời.

Như đêm dài nghe Âm Ba Đại Hồn di đạo, Đạo di Phật, Phật di ngôn, ngôn di Thánh, Thánh ngôn phát ra rừng nhu biến Thánh để ta mở ra sách lược mà học với Trời cao.

Nước dùng Đạo Trời làm sách lược an dân, quân dùng Đạo Trời làm sách lược chi dân, Thần dùng Đạo Trời thành binh thư, binh pháp.

Thánh dùng Đạo Trời thành sách lược dân giàu quốc mạnh, Tiên dùng Đạo Trời thành sách lược nhân trị hòa nhu, Phật dùng Đạo Trời thành lòng bác ái cho cả thế giới bất chiến tự nhiên thành, dân giàu nước mạnh đem thái bình và sự bần an cho thiên hạ.

Âm Ba Đại Hồn là mục thước của Thiên Thơ, cải cách lòng nhân để Tiên Nhân chi đạo, dâng hiến từ tâm để đánh thức mộng trần, linh cảm tự nhân đưa tim vào Thiên Giới, học lại cái sơ khai thời nguyên thủy của Rồng Tiên.

Vô Cực là lòng Trời giao tiếp giữa Hư Vô và Diệu Hữu, Vô Cực là tim học, tim đạo giao tiếp giữa tim và thần quang, Vô Cực là khí trường sanh giao tiếp tim sinh và khí hạo.

Vô có nghĩa đi vào trong Trời Lớn, Cực là giao cảm các tính năng không còn ràng buộc của âm dương, như tim Vô Cực là trái tim sanh sự màu nhiệm, tánh linh Vô Cực là tánh pháp quang Minh Cảnh Đài, pháp thân Vô Cực là tánh Thần Đồng biết đi vào trong Trời Lớn.

Đi vào trong thấp sáng ngọn đèn Linh Đăng, rồi làm sáng lại Trời trong ta vậy, làm thức dậy vạn linh trong ta và tu bổ Trời trong ta vậy.

Định để thông linh,
Quán để thông thái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Vào trong Vô Cực mới thấy Trời trong ta thức dậy, Trời trong tim của ta giác ngộ, Trời trong bản thân của ta hành độ, tu vào Vô Cực là tu sửa Trời trong ta và thức ngộ Đạo Lớn trong ta tức là trong Tiểu Niết Bàn.

Vô là di tâm, Cực là di quang; Nên tâm động thần chi, tánh ái thần tha, làm như tâm linh thần cảm mà không ly khai nhau được; như động thì Thái Cực, tịnh thì Vô Cực nó dặt dìu nhau.

Như đạo hòa nhưn là làm cho cương biến thành nhu, làm cho nhu biết thành chi ái, làm cho chi ái biến thành có trách nhiệm, yêu nước quý dân làm cho bậc đạo cương nhu thành ra đạo ái quốc.

Vô có nghĩa là đi vào trong rồi về, Cực có nghĩa gỡ các động mạch cho sự sống không bị

trói trong sắc tướng mộng lung mà đi vào vô sắc tướng.

Như tình yêu của nam và nữ có sắc có tướng mộng lung, nên diễn ra yêu và hận thù phú; như yêu thì ghen tuông ganh tỵ hàm tiếu khoe khoang, ái thì đam mê buộc ràng vô căn cứ, thương thì trói cột luân lý trầm kha, đến thì éo le phân tranh tình dục đòi hỏi, đi thì uất hận ganh ghét hận thù. Đó là loại tình trong luân hồi nghiệp chướng, yêu đến bao giờ cũng là thứ duyên nghiệp của người tu đạo và nhân loại trầm luân.

Nên Bạc Thánh Hiền yêu lớn là yêu nước; Vì yêu thiên cơ của mặt nước có đời có dời, yêu cách sống làm người tu thân thành trưởng, yêu tình đồng loại tha thù là yêu để dưỡng nơn.

Yêu có vị tha là một biển Trời yêu mà tha thù không hận, yêu có thứ dung là dung tình không cay đắng tha nhân, yêu có hiến dâng là công thần dâng tình cho đất nước không đòi bổng lộc, yêu có trinh lòng là Hiền Thần nghiêng mình thờ núi sông. Dù các trở non sông đất nước bao la nhưng vẫn nhớ đến thờ nhà.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật. Nam Mô Di Đà Phật.

Đạo của Thánh Nhân; yêu Quân Vương quên ta không hận những cái tiểu tiết, uống ly trà đắng để thấm mãi các dòng tình, trải tấm thân sinh họ đã trọn chân tình yêu nước, họ tu thân là đi tìm sách lược lớn cứu mệnh Trời trong nước và dân.

Nước đang đổ ba dòng họ cho vào Cung Khảm để hóa, như làm cho dòng nước nhẹ lại, làm cho dòng đục trong nước sạch lại, làm cho dòng nước loạn trí trong nước bình lại, làm cho cách cảm thần giao của nước được cao mà đi vào Vô Cực, tức không còn nhân quả của thiên cơ của nước.

Không để nước bị âm đê thành sắc tục, không để nước bị dương đốt thành đa vinh, không để nước bị tam tranh chôn vào trong giáo tôn thánh chiến, không để nước bị ngũ hành khắc chuyển mà khổ nhân sanh, mà làm cho nước cạn đến bình không còn nước, ta phải biết chuyển hướng Vô Cực để đi lên cho nước được giàu mạnh thái bình. Làm được vậy là những

hàng tu cứu nước, không để cho nước nhược mà mắc bởi đến cạn dòng.

Nên đạo Vô Cực đi vào trong trái tim của tinh thần lòng nước, đổi đường đi không cho nước nhược, đổi hành văn không cho chí của nước nhược, đổi đường tu không cho pháp tu của nước bị nhược, đổi trái tim không cho tâm lý của nước bị nhược. Ấy là người cứu nước ở trong ta.

Bởi lực của Thái Cực là âm cực sanh dương, dương cực sanh âm, nên cái cực của âm dương là đổi thời dứt thế, đổi đất thay điền, đổi chủ và đổi xã tắc của Trời Đế theo những cột sóng của thiên cơ.

Nên Thầy Vô Danh Thị không để nó đi vào chu kỳ tận cực của âm hay dương thái hóa, mà dùng Vô Cực Kinh đi vào trong của nó để đổi lại Trời trong ta vậy thì nước ta được giàu mạnh thanh bình.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Làm cho khí dương không cực đoan mà chuyển khí thành thuần dương, chuyển khí âm thuần âm để hai tiết khí không về lại Thái Cực mà đi vào trong Vô Cực qua Thế Giới Vô Cực. Đó là lối tu tục hóa Tiên, Nhân hóa Thánh.

Quốc Gia không còn đi theo thất tình lục dục mà đi đường Thất Phản Cửu Quờn để quờn đạo, Thất Chơn đắc đạo để Thần Tiên trong nước có cơ hội đắc đạo thì giải được nghiệp và thiên cơ của nước bốn ngàn nhân quả nó nhờ.

Tim tàng thần: Tim sinh là đôi thần đi vào Vô Cực tức được trái tim của trường sinh, Quốc Hồn có trái tim sinh lực của nước, là trái tim của Tổ Phụ mà Huỳnh Long đang nằm chờ đợi mười hai chi phái của Huỳnh Long, mười hai đời Hùng Vương sẽ được Phong Thánh và “Đinh, Lê, Lý, Trần, Trịnh, Nguyễn” là Quân Thần Tá Sứ của Tổ Quốc Rồng Tiên chờ Trời và Thầy Vô Danh Thị Phong Thần cho họ được siêu.

Đạo Vô Cực Thiên là Thiên Sư đi vào trong tim Rồng, làm cho nó sinh tâm, làm cho nó sinh Trời trong Quốc Hồn tự lập, thân nó ở nhà Nam mà tâm nó theo Thầy Vô Danh Thị bay khắp cùng Trời Đất Tiên Thiên, Tiên Hậu.

Mắt nó thành nhãn quang để đôi tầm nhìn, tai nó thành nhĩ quang để hiểu tiềm năng, trí nó thành Thánh Vương an Đạo Thần Tướng, lòng nó thành am tường thời đại sắc tức thị không, tánh nó thành Pháp Vương hưng bang lực ái quốc, tim nó thành chánh văn để dạy các tiểu Thần Long an chánh triều ca.

Nó quy y theo Thầy Vô Danh Thị ở cõi Huyền Không để đắc Thiên Long trong Trời Đất. Nên coi chín bộ Rồng và phun châu nhả ngọc phò trợ Đức Thầy.

Dưới chiêu an Chư Thần bình chuẩn thân kim, đạo nước nó ban sư phò Thầy Vô Danh Thị tức phò bậc cứu nó trên đất Rồng tu đạo thành Tiên.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Chín bộ Rồng của Cha Ông quy y Đức Phật, sáu bộ Thiên Phong Thần Tướng quy Phật hồi văn, lập khí hạo nhiên tu thân thờ Trời trung đạo

ái quốc. Ta Con Cháu Tiên Rồng thờ Phật Di Lạc, thờ Trời là nước định phong.

Phật cứu Rồng ta giải ém thời Cao Biền trị thế, Phật dùng phép Vô Cực mà cứu được Rồng Tiên trong cõi Vô Hình. Ta Huỳnh Long hồi tim quy y cùng Đức Phật, Nam Bang đến chu kỳ Huỳnh Long hiện Kỳ Ba để điều độ sơn hà.

Vô Cực Đàm Thệ Thiên: Rồng nhất tâm theo Phật tu hành, Đàm Thệ Thiên là hòa minh kết nghĩa ở Thiên Đường, lập lại khối tình thương Rồng Tiên xây Quả Đất, một chí hùng của Đức Phật hàng muôn vạn Thần Binh.

Trời cho Phật cứu tinh, Rồng Thiên theo Phật cứu nước, một chung tình Phật mở ém cho Rồng, cho nước đạt vinh hoa.

An chánh Thiên La Rồng Trời Thiên đặc phò trợ Đức Phật lập lại ngôi Phượng Hoàng, ngôi Huỳnh Long trở trăm hoa.

Bậc thiên sư hàng Long và cứu Huỳnh Long cải tử, sinh mệnh Rồng được cải tử và được hồi sanh.

Định để cứu con Rồng,
Quán để an vạn đạo.

Như tinh làm cho trịnh sáng,
Như khí làm cho hòa nhơn,
Như thần làm cho viên mãn.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Phần 14. Thượng Thiệt Nguyễn Lạc Thiên;

*Thượng là cao vời thượng hạng,
Thiệt có nghĩa là không giả tạo,
Nguyễn có nghĩa là huyền biến,
Lạc có nghĩa là sung sướng an lạc,
Thiên có nghĩa là Trời.*

Cõi Thượng Hạng là Trời thật, là nơi có đủ huyền biến thanh cao, lại là ngôi an lạc trong Trời Lớn.

Trên mà ngay chính Minh Quân, dưới tôn nghiêm huyền biến theo sự an lạc mà ngay thật, thước ngay chữa được khúc cong của gỗ, lòng ngay chữa được gian nguy của lòng, tâm ngay

chữa được tà tinh của trí, trí ngay chữa được xảo nguyệt của tánh nhân.

Đạo ngay thiết làm sống lại lòng Trung Thần, làm sáng lại chí nghĩa cử tài nhân, làm ngay chính lại Hiền Thần yêu nước.

Tình ngay thiết hạnh phúc được lâu bền, bằng hữu được thủ tín, Thầy trò được lễ kính, Vua tôi được hiến yêu làm an khang triều chánh.

Quân chủ ngay thiết; lân bang kết bằng hữu, văn hiến được hòa nhơn, luật giao thương đơn giản, tình hữu nghị lâu bền.

Ngay thiết làm cho lòng người trung tín, làm cho Thần Dân an tin, làm cho quân tử trọng tín, làm cho các giới xã hội trọng đức chi nhân mà đạt đạo nhân hòa.

Người tu vào cõi Thượng Thiên phải ngay chính lời nói gọi là chánh ngôn luận, vì lời nói ngàn vàng nên cần ngay thật để làm trọng lượng giữa Thượng Giới và giữa Hậu Giới thần minh.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trái tim cần sự ngay thiết trình sáng để nó phát ra màu nhiệm thanh cao hiệp và lẽ một của sự an lạc, tâm hồn ngay thiết khi trở lại cõi ban đầu, không dùng lời nói nó hiển ra Chơn Đạo Vô Hình, Chơn Phật Vô Tướng mới tột cõi An Lạc Thiên.

Tánh linh ngay thiết phát ra sự tha tâm thông, muôn sự kỳ xảo vô hình hiển ra để đo lường sự ngay thiết của tính để đi vào Đại Học Thượng Thiên.

Ngay là trung của vạn lý, thiết là chánh của vạn tri, nên Trung Thần là người ngay, trung ngôn có khi nghịch nhĩ, nhưng ngay thật là dường cột của nước nhà làm an chính Quốc Gia.

Bậc trên mà dùng được người ngay có khi giữ được Trung Thần để bảo tồn chánh đạo cho nước, Quốc Gia có người ngay thẳng nhà được cột lớn vững bền.

Cái biết dùng của người trên là; ngay đi thẳng, nguy đi vòng, nhu theo trí, thiện truy tinh, mưu truy mẹo, lễ theo binh.

Không thể thẳng quá sẽ mắc lừa, không thể cong quá sẽ mắc bẫy, không thể thiết quá thì bị

gạt, không thể trí quá thì thành gian, không thể dục lạc quá thì thành ra hàng dâm dăng.

Ngay đề cứng lòng, dũng đề mạnh trí, cương đề thẳng ý, tha đề bỏ qua, yêu đề huyền giải, thương đề kết hiệp.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thượng Thiệt Nguyễn Lạc Thiên: Bạc Thượng Học lấy ngay thiệt làm trung cang, lập ngay chính làm nghĩa cử của Thần Tiên; thiệt vàng không sợ lửa nung đốt, thiệt Thượng Phương Bảo Kiếm hàng được ma, thiệt ngọc tỷ Trời ban là huyền linh của đạo, thiệt Phật truyền Tổ sứ mạng người truyền pháp, thiệt sứ mạng Quốc Gia không nói xàm ngôn, thật Hiền Thần Trời sanh để ái quốc, thiệt công thần biết hiến ái Tôn Sư, thiệt Phật Sư tha vạ thù đắc đạo, thiệt thiên sư hòa như tu chính văn minh.

Cảnh cao thượng sắc Phong Thần Tiên thiệt đạo đức, Phật Sư thiệt tha thù, Tiên Sư thiệt đắc đạo, Thánh Sư thiệt giỏi văn chương, Thần Sư

thiệt trung trinh ái quốc, tài sư giỏi về sách lược an bang, hiền sư thiệt giỏi hòa nhưn chi đạo.

Làm con thiệt con thảo dẫu hiền, bằng hữu thiệt tình trung tín, nghĩa vụ biết làm tròn, đệ tử truyền nhân phải thiệt lòng thờ Trời, thờ Thầy và Trung Thần yêu nước mới mong đắc đạo.

Làm Vua thiệt thờ Trời đạo chí nhân quân tử, làm Quan thiệt thờ Vua thờ Quốc Gia đạo chí trung, làm Thần Tử thiệt yêu nước tôn Vua hòa nhu ái dân, làm Hiền Thần thiệt tài sách lược chi dân, chi đạo ái quốc.

Làm Trọng Thần thật yêu sách một tiết độ với Quốc Gia, làm Công Thần thiệt công tâm rèn luyện hậu nhân yêu nước, làm Hiếu Thần thiệt hiếu dưng lòng từ ái chăm sóc vạn dân, làm Nghĩa Thần thiệt nghĩa dạy người làm tròn bổ phận công dân.

Làm Trung Thần thiệt dạy người sách lược bảo quốc, làm Dũng Thần thiệt dạy người gìn giữ biên cương, làm Sứ Thần thiệt thay Vua mang hòa nhưn đến nước bạn, làm Cảnh Thần thật an dân, an mệnh ở địa phương thần.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiệt hiếu tử; hiếu với Cha Mẹ, trung với Vua, nghĩa với dân, tôn kính Quốc Gia triều chánh, thiết Trung Thần hiếu với Vua, trung với Quốc Gia hòa nhơn cùng bằng hữu, chánh thuận với Thần Dân làm tròn công đạo ái quốc và biết tu thân.

Thiệt Nghĩa Thần hiếu kính Vua, ái Quốc Gia và dân tộc, dạy người và mình làm tròn đạo ái quốc yêu dân tu thân vì đại nghĩa vụ, thiết Công Thần thờ Vua, kính Quốc Gia và Tổ Đường dăng chính, lập yêu sách ái dân, tôn trọng các quảng hạc thờ miếu, đình, chùa, am, phong thổ mà Thần Dân đang sùng tu và tín ngưỡng ở địa phương.

Thiệt Trọng Thần thờ Vua yêu nước rèn luyện hầu tài nhơn, bổ sung vào quan trường tu nghiệp cho hàng sĩ giải hiền tài, không đủ tiền tham gia tu học cao nghiệp, cho họ cơ hội đi học yêu nước và tiến thân vào Quốc Gia triều chánh.

Con thiết có đạo không bất hiếu, Thần thiết có đạo không bất nhân, Quan thiết có đạo không mãi quốc, tài thiết có đạo không mãi quyền binh.

Tu thiết có đạo không mãi quốc cầu vinh, nhân thiết có đạo không nghịch ái, của Thánh Hiền, dân thiết có đạo không phụ đạo ái quốc, Thần thiết có đạo không bỏ đạo ái quốc, Thánh thiết đặc đạo không dạy người phụ Quốc Gia của chính mình.

Thiết đạo không my ngôn,
Thiết giáo không my nghĩa.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Đạo của Thánh Nhân là thiết vàng không lộng văn ngôn, thật nhân không cầu siêu độ, thiết lòng trải tấm trình gia làm sáng đức năng của Quốc Gia để an đạo triều chánh.

Nước thiết có đủ Rồng Tiên; Thần Dân xưng tôn triều bái thờ kính Quốc Đạo, kính các bậc đạo ái quốc của Cha Ông, yêu cái lòng trung hậu

của Hiền Thánh và Trung Thần trải thiết thân cho Tổ Quốc.

Nước thiết có đạo ái quốc; trên ái sĩ phu, Trọng Thần bảo quốc, dưới Trung Thần vì ái đã tường dăng, trong có hòa nhơn chi ái, ngoài tiết độ khao quân làm cho đạo ái Quốc Gia trở thành thiết lòng vì yêu nước.

Nước thiết có đạo an dân; Bậc trên thay đổi tầm nhìn cho phù hiệp thiên cơ của nước, mở ra đạo chi dân làm cho dân giàu quốc mạnh, trên chi ái Quốc Hồn vì nước, dưới hòa nhơn cho dân được cộng lạc âu ca. Đó là thiết lòng yêu dân ái quốc.

Nước thiết có lòng chí nhân đem ánh sáng của Đạo Trời ban vào lòng nước, làm thức trí kẻ sĩ tu tâm, làm thức lòng đạo sĩ yêu nước, làm ánh sáng Thiên Địa Nhơn đưa vào lòng người dăng trình sáng, vào lòng Quốc Gia dân tộc yêu nước.

Nước thiết có hàng ích quốc lợi dân, sách lược kinh bang làm cho nước mạnh về tài về đức, sách lược kinh thương tế thế có hòa nhơn làm cho dân giàu chi ái cho dân.

Quốc mạnh để trường thống đạo an bang ái quốc, sức mạnh của sách lược an dân nhờ vào kinh thương tế thế.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thiệt Trung Thần sanh như tướng, tử như Thần, làm Quan có danh tiết thiệt của Quan, làm tướng có khí tiết thiệt của tướng. Sống vì đạo ái quốc thành nhân, chết vì đạo ái dân thành danh nhân học sĩ.

Quốc Gia lâm nguy tắc hữu Hiền Thần,
Quốc Gia tương thân tắc hữu Trọng Thần,
Quốc Gia tương hưng tắc hữu dị nhân.

Thiệt ái quốc tức có lòng trung chánh chi đạo, thiệt ái dân tức có lòng giàu mạnh chi dân, thiệt ái Quốc Hồn tức có lòng tha thù cầu Hiền Thánh ra giúp sức cho nước.

Yêu thiệt dưng ái lòng,

Tình thiết dăng ái tha,
Đạo thiết dăng ái quốc.

Việt Nam hỡi ta yêu em từ thuở bé
Bên Mẹ hiền, Bà Mẹ ru hát hòa ca
Yêu Đất Trời nguồn biển hội ái bao la
Tình yêu nước ta hòa ca muôn sức sống.

Ta biết yêu và đặt nhiều tia hy vọng
Cho núi sông và tình biển cả với con người
Một tình yêu như cứu khổ để ban vui
Trai Nam Việt biết rèn trui người nhân cách.

Việt Nam hỡi ta yêu từ khi biết đọc sách
Bao Thánh Hiền truyền trí mạch đến quốc gia
Người dựng lên cái sách lược bảo sơn hà
Là trình sáng dạy dân ta vì trung nghĩa.

Kẻ tu thân học nhân hòa thành kinh sám
Người nhân hiền rèn sức sống để tề gia
Bao thiên cơ từng thử thách đến sơn hà
Để thi Bậc Hoàng Gia dăng yêu thanh sử.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật. Nam Mô Di Đà Phật.

Việt Nam hỡi thiết yêu tình ta nhắn gởi
Một Kỷ Nguyên Đại Hội đến trái tim hồng
Người hiến dâng cho đẹp sử sách Cha Ông
Người đang nhận tâm lòng như đang âm cả.

Thiết tu yêu người Thánh Nhân trên đất Việt
Thiết trái lòng dâng tiết độ đến ba sinh
Thiết dâng yêu vì bảo vệ Quốc Gia mình
Thiết yêu nước không để ngoại chinh lấn
chiếm.

Việt Nam hỡi lòng Thánh Nhân sanh bất chiến
Không muốn đi xâm lấn sông nước của người
Cũng mong hàng lấn chiếm đến phải ngừng
thôi!

Không xúc phạm biển Trời Thần Dân đất Việt.

Hàng Thánh Sư dâng trình lòng yêu là thiết
Hàng thiên sư dâng trình tiết sáng vì nhà
Hàng hiền sư dâng ái quốc trái tình Cha
Hàng quân tử dâng trung ra thành bảo quốc.

Việt Nam hỡi thắng mình trên muôn ngàn giặc
Sử từng ghi đất Phật bảo hộ hùng tài
Thiên sư còn cộng lực bảo hộ Trời mây
Cho non núi nhà Nam dân an quốc thái.

Ta Vô Danh không cầu tranh thắng hay bại
Bảo sơn hà đạo ái quốc của thiên gia
Nước dân trung trinh sáng đạo của nước nhà
Vì ái quốc hàng thiên sư ta dâng ái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Việt Nam hỡi yêu quốc không bán trai gái
Một tình yêu Trời dạy giống Việt Hồng Bàng
Xưa Thánh Nhân yêu trái tiết dạy đạo bảo an
Cùng sách lược hàng binh bảo Đất Trời Nam
Việt.

Hàng thiên sư dâng trinh thiên vào đất Việt
Cho hiếu trung dâng tiết độ sứ trinh lòng

Một khối tình chung sức của phái thiên tông
Tu Phật Pháp dâng trình lòng nên ái quốc.

Ta thành Phật từng là con dân nước Việt
Sự trưởng thành nhờ Tổ Quốc kiến tình sâu
Vì yêu dân ta dâng hiến cái đạo màu
Nguồn trí tuệ đưa vào bầu tim bác ái.

Ta thành Phật trả ân nhà Nam chi ái
Trả công sanh, trả dòng sữa Mẹ Việt Nam
Trả tình yêu những hàng ái quốc cưu mang
Trả chơn lý cho Thần Dân trên đất Việt.

Yêu để dâng ta dâng khối tình thiết
Bởi đạo ta nợ đất nước Việt sanh ta
Dâng chữ trình làm sáng rõ Đạo Tiên nhà
Và bảo quốc cho Quốc Gia ta giàu mạnh.

Định để thành sư,
Quán để thiết đạo.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

*Phần 15. Vô Tư Giang Điền Thiên;
Vô tư không ràng buộc,
Giang Điền Thiên là sông núi của nhà Trời.*

Thế giới có các Chư Vị Âu Phật và Ấ Phật; lòng của Ấ Phật vô tư như trẻ nhỏ, một trái tim vô tư thị hiện giữa Đất Trời nhàn nhã thanh thoi Vô Vi Chi Đạo, một đời sống an lành trong cái có và không, đạo giải thoát lòng phải làm cho lòng đến không lòng.

Vô tư là lòng không buộc danh và phận, chỉ trở vào trong tham ngộ, rửa lòng trong cho trinh sáng, Đạo Vô Hình từ đó giai sanh.

Giải thoát cái ta là ai để vô tư lòng dứt tướng. Có để an phận, còn không để đón nhận cái không lòng.

Nhu tự nhẹ làm cho vô tư lòng sinh đạo đức, nhàn tự an làm cho an tịnh sinh trí tuệ Phật Gia, buộc tự tha thả lòng tình trường để tìm sanh huệ, yêu tự yên tha tình trong biển hận để du Tiên.

Nước có tịnh mới lắng trong vào trái tim của nước, tình có an mới tha được vạn khối tình

ngiêng, thế giới đề bình yên là lặng lòng không cầu hình tướng, là dòng sông vô tư chảy về lại cõi Điền Thiên.

Thế Ngoại Đào Nguyên vô tư lòng sinh bên giác, có đầy rồi không biện bác, biết đủ tự nhiên an.

Dứt cảm hóa vạn an,
Vô tư lòng sanh đạo.

Ánh sáng vô thường thường vui với trí đạo vô tư, Ấu Phật, Ấ Phật là trẻ thơ lòng người tu đạo, đổi cái già nua chơn giáo sanh Phật tánh vô tư, thay đổi chơn như như sanh ta là Kim Thân trẻ nhỏ. Đạo đến vô tư lòng mới tới cảnh Phật Đại Thiên.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Khí quyển của Hậu Thiên và khí hóa Tiên Thiên nó như hai giáp khí, đổi tục Thánh Tiên

đưa Tiên đi vào cõi tục. Nên người luyện thần phải biết nguyên lý đổi khí để thành Tiên.

Cách cảm thần giao mới bắt đầu đi vào hai giáp khí, cái khí chơn hơn là thượng khí, còn cái khí âm dương Ngũ Hành là từ Hậu Thiên đi đến Tiên Thiên.

Khi hai khí giáp nhau sanh ra trầm thắm giao cảm, như ta ngồi bắt đầu nhìn nhập định từ mùng tám, đến tám ngày là ngày mười sáu đến tròn Trăng.

Tám ngày ta mượn khí dương quang của Tiên Thiên triều kiến, tâm ta lên Thuyền Bát Nhã sinh khí để đi vào Thế Giới Đào Nguyên, hai giáp khí có lớn có dòng, lúc nó lớn là Tiên Thiên Khí Hạo, lúc nó dòng là Hậu Thiên Chi Đạo. Nên cái có đưa tâm ta đi giáp vòng của Vũ Trụ rồi về.

Khí Hậu Tiên là kim âm, khí Tiên Thiên là kim dương, ta đi giáp vòng Vũ Trụ thì hóa thân ta nhận được chất xám của chín tầng Trời, khi về Tiên Hậu chất dương kim mang theo chất xám của chín Trời giúp ta kết thai lập đảnh. Từ đó ta mới bắt đầu có Thánh Thai.

Đến đó đổi pháp tu tâm, qua pháp tu Tâm Thiền Như Ý để luyện Kim Đơn, tức luyện Thánh Nhân ở trong ta bắt đầu tượng thành Kim Thân Phật Tử.

Khi sanh được chân nhân phải đổi pháp tu thiền là Di Lạc Tâm Thiền để mở ra sáu cách của sổ của con tim, từ đó con người vô tư mới hiện ra, cõi vô tư mới diện kiến để dạy hàng thành Phật, gặt hái tinh hoa của Trời Đất ở trong ta.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Vô tư là sinh lại ta gọi nó là chân nhân đại giác, Trời vô tư, Thầy vô tư đến dạy bậc vô tư đắc chân nhân, làm cho Âu Phật biết bú dòng sữa Hạo Nhiên tinh sáng, làm cho trí độ sanh xuất bác ái của chơn lòng, làm cho các huệ bên trong mở ra thành lục huệ, làm cho tâm Minh Kính Đài sanh xuất Đạo Huyền Cơ.

Chơn Nhơn là con người của Tiên Thiên Chi Đạo, là tình yêu của Vũ Trụ kết lấy thai hình, là

ting hoa Đất Trời kết thành thân chất xám, là tiềm năng của Tinh Tú Trời Trăng thành tựu. Nên gọi là hàng đấng đạo sanh được Kim Thân.

Phật cho nó là Kim Thân, Tiên cho nó là chân nhân, Thánh cho nó là đại trí tuệ, Thần cho nó là sức mạnh của vô tư.

Phật Gia được nó là giải thoát phàm ra Phật, Tiên Gia là giải thoát người ra chân nhân, Thánh Gia được nó là giải thoát phàm ra Phật Thánh, Thần Gia được nó là giải thoát Đạo qua Phật, Thiên Gia được nó là hóa thân của Bạc Chơn Sư.

Khi sinh được chân nhân rồi thì luyện cho nó mở cửa sổ của tâm hồn để thần của nó sanh thần tim cho lục thông, tim nó truyền tim qua sáu cánh cửa của sáu giác quan mà phát huệ.

Như tim tàng thần truyền thần qua tim của lục thông, can tàng phác ta truyền phách qua phách của lục tâm thông, thận truyền chí ta truyền chí qua chí lục tâm thông, phế tàng ý ta truyền ý qua ý lục tâm thông, tỳ tàng lòng nhân ta truyền lòng nhân qua lục tâm thông, tâm sinh thần huệ ta truyền thần huệ vào Tiểu Vũ Trụ, hiệp tích sinh chơn như ta truyền mặt Trời vào tiểu linh thân.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Ấy mới gọi đạo sinh một, một lại sinh hai, đạo sanh Kim Thân là một, sinh hai là sinh Quân Thần Tá Sứ, và sinh ra Tiểu Xá Vệ quốc gọi nó là Niết Bàn Tâm Lý của chính ta.

Cái ta có mà muôn vạn người tu chưa có được, cái ta đắc mà Thần Tiên Thánh Phật phải cúng dường, cái ta tu mà thiên sư cả thế giới mong được cái đạo đó, cái ta vô thường mà cả thiên hạ đã cầu an, cầu siêu và cầu xin để được chân nhân.

Ấy mới nói lẽ một sinh tâm là lý vô hình, tâm lý đó sinh một hoá thân là chơn lý, chơn lý đó là Ấu Phật là Ấ Phật biết sống vô tư, sự sống vô tư trả ta trở lại Tiên Thiên Chơn Đạo, vô tư là tinh thần Ấ Phật đi học đạo ở Thượng Tiên.

Định để an lạc,
Quán để lập danh.

Từ đó sáu cánh cửa sổ của tim sinh mở ra nối liền với Tiên Thiên sáu giáp khí, sáu thức thần gọi là lục trần, sáu căn tu gọi là lục căn, sáu tinh thần gọi là lục thông, sáu cánh cửa truyền tâm thần thành tựu, đắc đạo gọi là lục thần thông.

Thông thần tâm giúp ta mở sự thấy vô hình, thông tánh mạng giúp ta mở sự nghe vô tướng, thông trí hóa giúp ta mở sự biết vô ngại, thông điển văn giúp ta mở sự hiểu Kinh Vô Tự, thông giác quan giúp ta mở sự linh cảm dự trữ huyền cơ, thông điển tim giúp ta mở sự phát minh khoa học và Vũ Trụ Huyền Vi.

Như đến cõi Vô Vi không dùng lời sanh ra dùng ý, đến cõi Vô Hình họ dứt ý sanh ra sự truyền thần, đến cõi Vô Tướng Quang họ ngưng thần sanh ra sự truyền tim, đến cõi định tim họ sanh ra dùng đạo.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Hậu Thiên có sáu cửa sắc giới;

1. Yêu sanh ra hận.
2. Thương sanh ra thù.
3. Ái sanh ra ân.
4. Nhân sanh ra nghĩa vụ.
5. Tình sanh ra dục vọng.
6. Tưởng sanh ra luyến nhớ.

Tiên Thiên có sáu cửa tưởng giới;

1. Thiệt sinh ra ác.
2. Hiền sinh ra dữ.
3. Chánh sinh ra tà.
4. Đạo sanh ra đạo tặc.
5. Trí sanh ra ngu.
6. Thánh sinh ra phàm.

Cải giải thoát của thiên sư;

Được yêu thì dưng, gặp hận thì tha,
Được thương thì chi tình, gặp thù thì tha,
Được ái thì dưng, gặp ân không ràng buộc.

Gặp việc nhận đạo thì giúp, buộc nghĩa nên chối từ, gặp tình yêu đánh thức, lúc dục vọng xa lìa, vào lưỡng tưởng thì hóa giải, gặp luyến ái dứt nhớ nhưng. Làm được vậy mới là vô tư đó vậy.

Cải giải thoát của Thánh Nhân;

Gặp thiện thì giúp,
Gặp ác không lòng.
Được hiền thì dạy,
Gặp dữ không giận.

Được chánh thì trao,
Đổi diện tà thì giác ngộ.
Đạo phóng sinh thì hiệp,
Đạo ác sinh thì chối từ.

Trí sinh huệ thì tuệ tu theo,
Trí sinh phàm chinh phạt thì rút lui tự đạo.
Gặp Thánh Tâm thì cầu đạo,
Gặp phàm tu thì lìa xa không để đọa nhân
duyên.

Vô tư có nghĩa;

Lấy trí không phàm để đo lường,
Lập tánh không phàm để chánh ý,
Lập nhân không trị để chi tăng,
Lập tình không ràng buộc để giải thoát.

Vô tư có nghĩa; lập pháp không tướng để thắng hình tướng, để thắng ta tịnh, để thắng ma tâm trước khi ta bước vào thế giới vô ngã.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Thân là sắc tướng của tâm, tướng là hình pháp của tính, tình là dục ngã của nhân duyên. Nên bậc tu thân khi sinh tâm phải lìa sắc giới, lìa sắc giới là xả phú cầu bần an, xả thân cầu đạo pháp.

1. Tìm chỗ thiên nhiên phong thủy đơn thuần.

2. Cảnh giới thiên nhiên mái lá nhà tranh nơi sơn dã.

3. Làm cho lòng hiểu sắc tức thị không để ta tu luyện cái không lòng.

Đơn giản trở lại sự vô tư không còn lo miếng ăn sự sống, làm cho nhạt dần trí hải thì nước pháp trong ra, làm nhạt dần tính đồ trụy thì tính pháp thanh tịnh ra, làm nhạt dần lòng danh vị thì lòng sạch lại kết thai lòng.

Đơn giả tu tâm là lý đối phàm ra Thánh, đối cầu kỳ sắc tướng trở về thanh tịnh Vô Vi, đối nhân cầu chứng đắc trở thành vô vọng niệm. Nhờ vậy niệm thường niệm trở lại vô biệt niệm.

Đối nhân cách sống gọi là tu thân, đối thế gian vinh danh vinh dự gọi trở về vô tư, đối đơn giản thiên nhiên vào trong sự sống gọi là trong sáng, đối Thánh Thai mới thành bậc chơn hơn.

Đời ta đầy học đạo vô tư cho tim linh ta đủ, đạo ta đầy học chơn lý vô tư cho thần minh ta đủ, đức ta đầy học nhân cách xử thế cho nhân ta đủ.

Dương cung bắn lên mũi tên đi đến đuôi thì hạ xuống. Tráng kiện quyết đi lên, khi già nua không đi nó cũng về. Thanh xuân đời ưu, già yếu lại vụng về. Nên cái đạo vô tư là thấy xa, hiểu sâu để đi qua khúc đường nông cạn của tim mình, mới thấy đến già sự làm ở người là vô tư.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Định để giải một đời người đắc đạo,

Quán để nuôi một Phật Pháp giải thoát.

Phần 15. Thái Hoàng Ông Trọng Thiên;

*Thái là nguồn,
Hoàng là Rộng,
Ông là Đại Tiên Ông,
Trọng Thiên cỡi Trời cao quý.*

Thái Cực là đầu nguồn của Rộng, của Trời là các Vị Tiên Ông tôn trọng và cao quý.

Thái Hoàng là Vua của các cỡi Tiên Ông tức ngôi Trời mà Thần Tiên tôn trọng là đạo của Tiên Ông.

Thái Cực là nguồn tim của Đạo Thần Tiên, là Vua của cỡi trọng kính, là Trời của cỡi Tiên Gia, là nhà của âm dương tiêu trưởng.

Cao Đài Tiên Ông chiết thân từ Thượng Đế, Thượng Đế là Trời chung, là Đại Bồ Tát.

Hậu là Tiên Ông lãnh lệnh Trời lập ra Tam Kỳ Phổ Độ là Đại Đạo Cao Đài ở Việt Nam để cho giáp vòng mỗi Đạo Thượng Nguyên, Trung Nguyên và Hạ Nguyên của Tam Kỳ Đạo Trời. Đến đó là dứt khi Đức Cao Đài quyết định bế cơ,

đề đủ con số Tam Nguyên quy định là dứt Tam Kỳ Thiên Định Đồ Thơ.

Đến lập đời Thượng Nguyên trở lại Đạo Trời mở lại Thượng Kỳ, Trời giao Đạo Trời cho Ông Bầu gánh hát Long Hoa. Đó là Đức Thiên Cương Phật Di Lạc tái sinh Đức Thầy Vô Danh Chương Quán chu kỳ Thượng Nguyên Thánh Đức, đưa Quả Địa Cầu thái bình vạn năm và trở thành thuần dương Đất Phật.

Thời kỳ Kỷ Nguyên Phật và Hội Long Hoa là gương đạo đức ra đời của Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh, Phật Di Lạc không sợ ma, lại quy y cho vạn quỷ ngàn ma tu thành Tỳ Kheo Phật đời này, La Hán Phật, Bồ Tát Phật.

Sự tu không thiện không ác của Đức Phật Di Lạc quy y cho ma quỷ tức cho Tinh Tú của bầu Trời một cơ hội, phục vị lại quả vị Tiên Thiên phát Thánh mà trước kia họ cũng là Phật Thánh Thần Tiên mà làm sai lệch đạo lực của Trời và của Phật Tổ nên đày không được làm việc về hưu, nên họ mới sanh ra là Thiên Ma Địa Quỷ để phá cơ đạo.

Chỉ có thời kỳ này Phật Di Lạc là vị không thiện không ác họ trở về quy y với Phật Di Lạc

để phục thiện lại cái thời kỳ của Trời Đất lập Thượng Ngươn Thánh Đức, mà họ cũng được công bằng của Đức Phật Di Lạc ban cho mà tu thành chánh quả.

Vì lý do đó mà Thiên Ma Địa Quỷ cõi lớp áo Thiên Ma Địa Quỷ trở về toàn bộ tu với Đức Phật Di Lạc, vì không tu với Đức Phật Di Lạc chu kỳ này thì là chu kỳ cuối tất cả Thiên Ma Địa Quỷ phải vào địa ngục và thối Đạo Kỳ Ba, không được xuất sanh ở Ngũ Hành và Tam Giới. Vì lý do đó là cơ tận cuối cùng nên Thiên Ma Địa Quỷ là những người khôn thời và biết được thiên cơ.

Chỉ có Phật Di Lạc là một vị có tấm lòng nhân không thiên về Phật, không thiên về Đạo tha cả ác lẫn thiện vi phạm, mà để cho toàn bộ Thế Giới Thiên Ma Địa Quỷ là những người Thần Tiên Thánh Phật trước kia trong bầu Trời sai lệch được cơ hội quy y và được thành chánh quả Kỳ Ba.

Ma quỷ được sự vị tha của Đức Phật, họ nhận Phật Di Lạc làm Thầy, làm Cha tái sanh cho họ có cơ duyên lãnh hội Phật Pháp tu hành đắc Đạo Kỳ Ba.

Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.

Thiên Ma Địa Quỷ quy y hành đạo với Phật Di Lạc rất trung tín rõ ràng, Phật ân xá Tam Kỳ không bàn quá khứ của Thân Tiên Ma Quỷ, ai tu được thì người đó đắc đạo tức là cho họ đắc Kim Thân Huệ Mạng, trùng tu Phật Pháp và trở thành ba ngàn môn đệ quý yêu của Đức Phật Di Lạc ở Tam Kỳ.

Thái Hoàng Ông Trọng Thiên; Thái cực là ngôi sinh ra chơn khí Hoàng Đạo, làm cho Tiên Ông quờn Phật, làm cho thế gian quờn Tiên, làm cho Quốc Gia quờn Thánh.

Ông Trọng Thiên; Trời Người hàng có đức trọng, như Quốc Vương tôn trọng Hiền Thần thì chánh ái, Thần Dân tôn trọng Quốc Vương để chánh ân, Quân Thần tôn trọng nhau để chánh kiến, Thần Dân tôn trọng luật Vua để chánh an, Đạo Thần Tử tôn trọng sùng ái Vua để chánh nghĩa.

Quờn đạo là quờn hoàn lại sự cho đi của mình, Vua ban ân hàng Hiền Thần dâng trình đáp ái, Vua chiêu an Thần Dân làm tròn đáp lại hoàng ân, Vua “Thân Lâm” Hiền Thần lễ kính đễ ban sự phù chính, Vua an bang triền thần dâng sách lược đến an dân, Vua thắng chinh toàn quân đứng theo Thiên Đạo bảo quốc.

Quờn đạo là đi trở về lòng Trời, bác ái là tu trở về lòng Đạo, là luyện rèn trở về mục thước, là lòng chí nhân phục vị, là sự hồi quang phản chiếu chơn tâm.

Thái Hoàng là phục về Đạo, an về động, tịnh về lý, theo dõi về tình, làm cho thần minh quờn đạo.

Ông Trọng là trọng người, người trọng mình. Trọng Phật, Phật giáo dạy mình đắc đạo. Trọng bằng hữu đãi ngộ mình làm cho ý chí tu đạo hồi quang phản chiếu, ta trọng tình tình quờn đạo trọng ta.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Hoàn vô thì không chấp hữu nhân duyên; cái sanh do căn, cái đến do duyên, khi duyên kiệt thì tình dứt, người biết sự quờn đạo thì tỏ sáng tự nhiên, không bận bịu với nhân duyên có hay không, tâm vô tư không chấp nó.

Không dục vọng; không vì đó mà sanh phiền não mà phải tôn trọng mình vì nhân mà đến, họ vì duyên mà hiệp, đến lúc dứt duyên phải tôn trọng để không sai phạm tới kiếp vô minh, tức là không tranh nhân duyên trong thế sự.

Tôn trọng là dừng lại không đối kháng, không chống báng, không trái ngang, không tiếp thu và lừa phỉnh để cái đi và cái vào dĩ vãng, như rửa sạch tam hồn quờn đạo để bình an.

Tôn trọng là; đã tha thì không thù, đã dâng yêu thì không hận, đã quý thương thì bỏ qua, làm cho sự cao quý của người tha thù thành tri kỷ, Thầy trò sư đệ là quờn đạo vị tha cho trái tim an.

Tôn trọng là đối người bạn với tính giác ngộ của người, làm cho cái hiểu thấu đáo của họ mà phát sinh trái tim Phật Pháp. Đó là quờn Phật tự an.

Tôn trọng giữa ta và Vũ Trụ; kính Trời để phục hóa, học Phật để Tam Hoa, yêu Thầy để kính hóa. Sự tôn trọng này là quờn Phật ở tim sinh.

Kính Vua là tôn trọng Đạo Quân Thần, kính luật nước là tôn trọng lòng ái dân, kính Thần Tướng là tôn trọng hiến pháp. Đạo của người quờn đạo chí nhân.

Định đến an cư,
Quán đến lập nghiệp.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Xuyên phá vạn quân không bằng thắng lòng của người quờn đạo, xuyên phá vạn tim không bằng tự tánh của thiên sư, xuyên phá kinh văn không bằng đốn ngộ mình qua Bỉ Ngạn. Cái tôn trọng Đại Thừa thắng mình là thắng tất cả không gian.

Như kẻ sĩ dưng yêu mong được Quốc Vương hiến ái, như học sĩ dưng sách lược mong được

Quốc Sư dâng kế sách an dân đến triều ca, như thiên sư dâng kinh pháp ái quốc mong Quốc Gia hiển ái trọng Phật di ngôn để nước được thái bình. Đó là Đạo Thần trọng Vua, Vua trọng Thần làm cho Quốc Gia được tôn trọng mà quờn đạo ái quốc.

Bậc Vua biết ái sĩ phu, biết yêu hàng sĩ, biết giúp Trọng Thần, biết sủng ái tài nhân, làm cho họ yêu sách lược trị quốc an dân của Vua mà tôn trọng luật nước.

Bậc Vua biết hòa nhu với lân bang, yêu sách với kinh thương cho dân giàu quốc mạnh, làm cho đạo nước thái bình hạnh phúc lại vạn dân và lân bang tôn trọng lẫn nhau.

Bậc Vua biến gần hiền xa nịnh, gần Thánh xa phàm phu, gần đức trọng để thắng tư dục của đạo làm Vua được triều thần tôn trọng.

Bậc Vua biết tu thân đắc đạo dùng hàng chân thiện mỹ của thiên sư, an bang Quốc Gia triều chánh được Quốc Gia tôn kính.

Định để minh quân,
Quán để phổ ái.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

17. Thủy Hoàng Hiếu Mang Thiên;

Thủy là nguồn nước,

Hoàng là Vua,

Hiếu là thuận thảo,

Mang Thiên là mở mang thiên giới.

Được trở lại cõi Thủy Hoàng con người Tiên phải mang theo hiếu thảo giữa Trời Người mới mong đắc đạo. Trăm thứ tu thân hiếu là đạo, tu thân tề gia an định thiên hạ.

Làm con có hiếu với Cha Mẹ, làm Quan có hiếu với Quốc Gia, làm Thần Tử có hiếu với Vua, làm Thần Tướng có hiếu với Quốc Hồn, làm Đại Thần có hiếu với dân tộc thì được đắc Đạo Trời.

Hiếu là sự tu tại gia, là chơn đạo tại chánh ái, là đời sống của Thiên và Nhân, là đạo đức của con người Hán Việt, là lòng tôn kính Tổ Quốc Ông Bà Cha Mẹ Tổ Đường.

Trời lập hiếu để chấm thì Đạo Tiên Thiên, Thánh ái quốc trả hiếu cho đất nước, Thần ái Quân Vương trả hiếu với Thủy Hoàng, nhân ái Quốc Gia trả hiếu cho Dân Quốc.

Bậc thiên sư nhớ; dạy đạo quân thần không bỏ hiếu, dạy đạo hòa nhơn không nhược hiếu, dạy lễ hậu nhơn không lệnh hiếu. Bởi hiếu là Đức Háo Sanh trong Trời Đất, là khí thiên lương trong đời sống, là đạo truyền nhân trong Tam Giới di nhơn.

Nên Bậc Thánh Hiền trọng người có hiếu, dạy người phục hiếu, vào đời tận hiếu để lòng dâng Trời thành bậc hiền minh.

Thủy Hoàng Hiếu Mang Thiên: Thần Tiên về gặp Vua Trời trước làm tròn hiếu với Cha Mẹ Ông Bà, đến với Vua và Quốc Gia, đến với lòng dân dâng ái cho Tổ Quốc. Được vậy phục vị tại Thiên, quờn đạo lại tâm linh, quờn chức vụ tại địa và được Phong Thần Tiên ở trên Trời.

Nam Mô Pháp Vương Phật.

Nam Mô Thế Âm Phật.

Nam Mô Di Đà Phật.

Trăm thứ tội đạt hiếu Trời tha vạn tội, đắc trung Trời thứ vạn tình, làm tròn bốn phận được giải tam tai họa chướng, có người hiếu thường tiết độ hòa nhơn, trọng hiền ái sĩ, học văn minh tự hoa, giàu sang không phụ bạn tri kỷ.

Cõi Thủy Hoàng Hiếu Mang Thiên: cõi Trời này làm con có hiếu được về, làm Quan có hiếu được phong vị, làm Vua có hiếu phục vị, làm Tiên Thần có hiếu được đắc đạo.

Hiếu đạo là lối tu có hòa nhơn, người tu có chơn thật, đạo sư có chơn ái, gia sư có hiếu để là có Đức Háo Sanh phụng sự nhân loại.

Nước hiếu đạo là thần trung, quan hiền thần nghĩa, lòng dân có nghĩa cử dâng ái với Quốc Gia là đại hiếu, Thần Tiên có hiếu nghĩa cảm đến lòng Trời, Trung Thần bảo quốc hiếu cảm đến lòng nước.

Dạy người trung hiếu hiếu làm đến vạn dân, dạy con trung hiếu đạo làm Cha Mẹ phát huệ, thiên sư tôn trọng hiếu nghĩa là hàng ái quốc, dạy đức nhân thượng hiếu nghĩa là hàng ái dân, viết kinh sách trung hiếu là hàng trọng phụ.

Quân hiếu được dân hiền,

Thần trung được hiếu thuận,
Cha hiếu được con hiền,
Con hiếu được tròn đạo.

Hiếu là đạo tề gia,
Là đức nhân dung ái,
Là hậu lễ gia môn
Là tinh thần người yêu nước.

**Nam Mô Pháp Vương Phật.
Nam Mô Thế Âm Phật.
Nam Mô Di Đà Phật.**

**Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.**
